

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2025 – 2026**

Thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (GDĐT) về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với cấp mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026; Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026,

Công văn số 52/VHXH ngày 11/9/2025 của Phòng Văn hóa – Xã hội về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với cấp Mầm non; Tiểu học, Trung học cơ sở;

Thực hiện Chủ đề năm học 2025 -2026: “ Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển ”

Căn cứ đặc điểm tình hình nhà trường, trường Tiểu học Thái Thịnh xây dựng kế hoạch năm học 2025 -2026, cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Trường phổ thông cấp I, II Thái Thịnh được thành lập năm 1973, năm học 1974 - 1975 nhà trường chính thức khai giảng năm học mới đầu tiên. Năm 1998, trường cấp I, II Thái Thịnh tách thành hai cơ sở riêng biệt, trường được mang tên Trường Tiểu học Thái Thịnh.

- Năm học 2002 – 2003: Trường được công nhận Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 1996 - 2000.

- Năm 2011- 2012: Trường vinh dự được nhận Huân chương Lao động hạng Ba do Đảng và Nhà nước trao tặng.

| | HS | lớp | HS | lớp | HS | lớp | HS | lớp | HS | lớp | HS | lớp |
|------------------------------|-------------|-----------|------------|----------|------------|----------|------------|----------|------------|----------|------------|----------|
| Tính đến 4/9/2025 | 1763 | 41 | 405 | 9 | 365 | 9 | 385 | 9 | 281 | 7 | 327 | 7 |

*** Đánh giá về công tác phát triển số lượng:**

- + Tổng số HS: 1763 em;
- + Số HS dân tộc: 14 em;
- + Số HS khuyết tật học hòa nhập: 03; trong đó đánh giá (hồ sơ) riêng: 02
- + Số học sinh hoàn cảnh đặc biệt, nhà nuôi Hữu Nghị: 04 em
- + Số học sinh con Thương binh: 01 em

2. Tình hình chung của nhà trường bước vào năm học mới

- Trường có cơ sở vật chất phù hợp với môi trường giáo dục tiên tiến.
- Trường đã chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, cơ cấu đội ngũ cho năm học mới.
- Không gian được trồng nhiều cây xanh bóng mát và cây hoa; môi trường luôn sạch đẹp.

3. Thuận lợi

- Đội ngũ: Trẻ, nhiệt tình và trách nhiệm trong công việc được giao. Ham học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, nhiều giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy và quản lý học sinh. 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn.

- Tập thể Cán bộ - Giáo viên – Nhân viên là một khối đoàn kết nhất trí, kỉ cương, có ý thức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, luôn khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trường có uy tín đối với Đảng bộ, chính quyền địa phương và cha mẹ học sinh. Luôn được sự phối hợp, ủng hộ nhiệt tình và yêu quý của cha mẹ học sinh toàn trường.

- Công tác quản lý của Ban giám hiệu: Có kế hoạch (kế hoạch dài hạn, kế hoạch năm học, kế hoạch tác nghiệp cụ thể, chi tiết, sát thực tế, có tính khả thi cao). Công tác triển khai thực hiện, tổ chức thực hiện, đánh giá kiểm tra sâu sát, thực chất, khoa học và luôn được đổi mới.

- Cấp ủy, Ban giám hiệu, BCH Công đoàn đoàn kết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nhiệt tình, tận tâm với công việc, toàn tâm toàn ý cho sự phát triển của Nhà trường và luôn nhận được sự tin tưởng, ủng hộ của CB-GV-NV nhà trường.

- Học sinh: Đa số các em đều ngoan, học giỏi, được phụ huynh quan tâm.

*** Thành tích đạt được năm học 2024 – 2025:**

3.1. Chất lượng giáo dục học sinh:

* Chất lượng đại trà:- Chất lượng đại trà:

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá HS theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ở cả 5 khối lớp. Tổng số học sinh được đánh giá: 1700/1700.

Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh vượt chỉ tiêu, đáp ứng tốt với mục tiêu giáo dục.

| Quá trình học tập môn học, hoạt động GD | | Hình thành và phát triển phẩm chất | | Hình thành và phát triển năng lực | |
|---|-----|------------------------------------|-----|-----------------------------------|-----|
| HTXS & HT | CHT | Tốt và Đạt | CCG | Tốt và Đạt | CCG |
| 1700 HS – 100% | 0% | 1700 HS – 100% | 0% | 1700 HS – 100% | 0% |

Kết quả học tập môn học

| Môn | Số | HT Tốt | | HT | | Chưa HT | |
|-------------------|------|--------|-------|-----|-------|---------|---|
| | | SL | % | SL | % | SL | % |
| Toán | 1700 | 1201 | 70,65 | 499 | 29,35 | 0 | 0 |
| Tiếng Việt | 1700 | 1120 | 65,9 | 580 | 34,1 | 0 | 0 |
| Đạo đức | 1700 | 1344 | 79,05 | 356 | 20,9 | 0 | 0 |
| TNXH - Khoa học | 1700 | 1226 | 72,11 | 474 | 27,89 | 0 | 0 |
| Lịch Sử và Địa Lí | 672 | 505 | 75,1 | 167 | 24,9 | 0 | 0 |
| HĐTN | 1700 | 1268 | 74,6 | 432 | 25,4 | 0 | 0 |
| Thể dục | 1700 | 921 | 54,2 | 779 | 45,8 | 0 | 0 |
| Mĩ Thuật | 1700 | 1017 | 59,8 | 683 | 40,2 | 0 | 0 |
| Âm nhạc | 1700 | 850 | 50 | 850 | 50 | 0 | 0 |
| Tiếng Anh | 947 | 611 | 64,5 | 336 | 35,5 | 0 | 0 |
| Tin học | 947 | 497 | 52,5 | 450 | 47,5 | 0 | 0 |
| Công nghệ | 947 | 714 | 75,4 | 233 | 24,6 | 0 | 0 |

Kết quả về năng lực:

| Phẩm chất chủ yếu | Số | Tốt | | Đạt | | Cần cố gắng | |
|-------------------|------|------|-------|-----|-------|-------------|---|
| | | SL | % | SL | % | SL | % |
| Yêu nước | 1700 | 1268 | 74,6 | 57 | 25,4 | 0 | 0 |
| Nhân ái | 1700 | 1265 | 74,4 | 60 | 25,6 | 0 | 0 |
| Chăm chỉ | 1700 | 1038 | 61,05 | 287 | 38,95 | 0 | 0 |

| | | | | | | | |
|-------------|------|------|------|-----|------|---|---|
| Trung thực | 1700 | 1217 | 71,6 | 108 | 28,4 | 0 | 0 |
| Trách nhiệm | 1700 | 1109 | 65,2 | 216 | 34,8 | 0 | 0 |

+ Chất lượng mũi nhọn (kết quả các cuộc thi VH-VN, vẽ tranh, TDTT):

- Kết quả năm học trước: Các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với chỉ tiêu đề ra đầu năm học; thành tích đều khắp ở tất cả các mặt hoạt động, đặc biệt đạt thành tích cao trong phong trào giáo viên giỏi, học sinh giỏi và thể dục thể thao.

| Tên cuộc thi | Cấp Quận | | | | Cấp Thành phố | | | | Cấp Quốc gia | | | | Cấp Quốc tế | | | |
|-------------------|---------------------------|-----------|-----------|-----------|---------------|-----------|-----------|-----------|--------------|------------|------------|-----------|-------------|-----------|-----------|-----------|
| | Nhất | Nhì | Ba | KK | Nhất | Nhì | Ba | KK | Nhất | Nhì | Ba | KK | Nhất | Nhì | Ba | KK |
| Olympic Tiếng Anh | | | | | | | 1 | | | | | | | | | |
| Toán TIMO | | | | | | | | | 23 | 49 | 122 | 5 | 5 | 16 | 5 | 9 |
| Toán IKMC | | | | | | | | | | 4 | 2 | 11 | | | | |
| Toán ASMO | | | | | | | | | 2 | 4 | 0 | 3 | | | | |
| Tiếng Anh IOE | | | 2 | 1 | 0 | 1 | 1 | 1 | 1 | | 1 | 1 | | | | |
| Toán IMC | | | | | | | | | | | | | 2 | 1 | 0 | 0 |
| Toán Violympic | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Toán FMO | | | | | | | | | 3 | 12 | 35 | 12 | 0 | 1 | 3 | 0 |
| Toán TITAN | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Toán T/Anh FISO | | | | | | | | | 0 | 1 | 0 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 |
| Toán SEAMO | | | | | | | | | 1 | 0 | 1 | 0 | | | | |
| Toán TOFAS | | | | | | | | | 0 | 7 | 12 | 6 | | | | |
| Toán IMEC | | | | | | | | | 3 | 0 | 0 | 0 | | | | |
| Tiếng Anh HIPPO | | | | | 5 | 4 | 6 | 6 | 1 | | 1 | 1 | | | | |
| Toán HKIMO | | | | | | | | | 4 | 12 | 22 | 5 | 1 | 2 | 18 | 5 |
| Toán SASMO | | | | | | | | | 0 | 0 | 0 | 1 | | | | |
| TN nhỏ tuổi | | | | | | | | | 0 | 0 | 1 | 1 | | | | |
| Tiếng Anh JEO | | | | | | | | | 1 | 0 | 0 | 0 | | | | |
| TN toàn tài | | | | | | | | | 5 | 2 | 1 | 0 | | | | |
| Viết chữ đẹp | | | | | | | | | 0 | 0 | 1 | 0 | | | | |
| Tiếng Anh IKLC | | | | | | | | | 1 | 1 | 0 | 0 | | | | |
| Sân chơi KNS | 4 | 2 | 1 | 0 | 0 | 0 | 1 | 2 | 0 | 0 | 0 | 1 | | | | |
| Tiếng Anh IKLC | | | | | | | | | 1 | 1 | 0 | 0 | | | | |
| Robotics | | | | | | | | | 1 | 0 | 0 | 0 | | | | |
| Trạng nguyên TV | 89 | 41 | 12 | 15 | 16 | 18 | 23 | 32 | | | | | | | | |
| Toán VioEdu | 0 | 3 | 1 | 2 | | | | | | | | | | | | |
| Vẽ tranh | | | 1 | | | | | | | | | | | | | |
| Bóng đá | | 1 | | | | | | | | 4 | | | | | | |
| Bóng rổ | | | 1 | | | | | | | | | | | | | |
| Cờ tướng | | 2 | | | | | | | | | | | | | | |
| Võ Taekwondo | | | 2 | | | | | | | | | | | | | |
| Cờ vua | | | 6 | | 5 | 4 | 4 | | 1 | 1 | | | | | | |
| Bơi | | | 1 | | | | | | | | | | | | | |
| Patin nghệ thuật | | | | | 2 | 1 | | | | 1 | 1 | | | | | |
| Võ Karate | | | | | 2 | | | | | | | | | | | |
| Cờ vây | | | | | | | | | | 1 | 4 | | | | | |
| Đàn Piano | | | | | | | | | 2 | 2 | 4 | | | | | |
| Tin học trẻ QT | 1 HS Top 10 cấp Thành phố | | | | | | | | | | | | | | | |
| TỔNG | 93 | 49 | 27 | 18 | 31 | 28 | 36 | 41 | 48 | 102 | 207 | 47 | 9 | 20 | 26 | 14 |

Các CLB ngoại khóa hoạt động sôi nổi: Mỹ thuật, Piano, Nhảy hiện đại, Múa, Bóng đá, Bóng rổ, Võ, Cờ vua, MC.

Nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu Trường tiên tiến xuất sắc về Thể dục thể thao cấp Thành phố.

-Tổ chức các diễn đàn và rèn kỹ năng sống cho học sinh:

Phát mũ bảo hiểm kết hợp tuyên truyền ATGT, hướng dẫn đội mũ bảo hiểm và kỹ năng lái xe an toàn: 100% các lớp tham gia.

Tuyên truyền sử dụng điện an toàn và công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: 100% các lớp tham gia.

Học Kỹ năng sống thông qua các hoạt động

- Tổ chức các chương trình khác:

Viết thư UPU quốc tế: + Có 875 bài gửi đi đạt 90,7%

Hưởng ứng tháng An toàn giao thông.

Quyên góp ủng hộ từ thiện “Kết nối yêu thương, sẻ chia trách nhiệm”.

Văn nghệ chào mừng ngày Giải phóng Thủ đô 10/10; Hội thi nét đẹp thầy trò nhân kỷ niệm Quốc tế phụ nữ 8/3;

Kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 trong HS và GV. Tổ chức thi đấu TDTT: Khối 4, 5 thi đấu môn Bóng đá; Bóng rổ. Khối 1, 2 thi kéo co, tiếp sức; thi đấu Cờ vua cho học sinh toàn trường

Tham quan ngoại khóa tại tới trang trại giáo dục Phù Đổng Green Park và khu căn cứ Trải nghiệm quân sự ARMY STATION.

Chương trình kỉ niệm 50 năm ngày Giải phóng miền Nam 30/4; kỉ niệm 135 năm ngày sinh nhật Bác Hồ và 94 năm ngày thành lập Đội TNTP HCM.

Ngày hội Sách và trưng bày sản phẩm Mỹ thuật-STEM với các hoạt động: trang trí sản phẩm Mỹ thuật; cuộc thi “Câu chuyện bên em”; thi trưng bày giới thiệu sách theo khối. Có 1 sản phẩm tham dự cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên.

Tham gia và tổ chức các cuộc thi vẽ tranh: Chiếc ô tô mơ ước; Em vẽ ước mơ của em; Em yêu HN; Bác Hồ với thiếu nhi-thiếu nhi với Bác Hồ; tranh phòng chống bạo lực học đường.

Giao lưu Trạng Nguyên nhỏ tuổi ở cả 5 khối lớp, Rung chuông Vàng, Biệt đội Tiếng Anh, giao lưu Tiếng Anh.

Trải nghiệm Một ngày là HS lớp 1, giao lưu với trường MN Hoa Hồng và Thực nghiệm Hoa Hồng.

Tiếp tục hoạt động sinh hoạt dưới cờ vào giờ Chào cờ thứ hai đầu tuần với các tiết mục văn nghệ hấp dẫn, học sinh các lớp tham gia hào hứng, sôi nổi.

Lễ hội xuân Ất Ty; Lễ Hội bánh chưng xanh; Khai bút đầu năm.

Tổ chức khám sức khỏe toàn trường theo lịch của Y tế quận, Ngoài ra đã khám mắt, khám cong vẹo cột sống và Nha khoa cho 100% HS.

Thực hiện các chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi theo kế hoạch của Quận đoàn và HĐ Đội quận. 100% học sinh tham gia phong trào kế hoạch nhỏ.

Tham gia Hiến máu tại Hội Chữ Thập đỏ Quận: 4 đơn vị, đủ chỉ tiêu đề ra.

*** Chất lượng giáo viên:**

Thực hiện tốt chỉ thị số 40/CT-TW của Ban Bí thư TW Đảng về xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Triển khai thực hiện đánh giá giáo viên tiểu học theo Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học và Chuẩn Hiệu trưởng trường Tiểu học. Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- ***Kết quả đào tạo bồi dưỡng, tập huấn:*** Chất lượng đội ngũ giáo viên đã được nâng cao hơn so với năm học trước, phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm và ứng dụng vào thực tiễn đạt hiệu quả cao.

- ***Công tác bồi dưỡng, đào tạo, xây dựng đội ngũ CB-GV-NV:***

Thực hiện tốt chỉ thị số 40/CT-TW của Ban Bí thư TW Đảng về xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Triển khai thực hiện đánh giá giáo viên tiểu học theo Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học và Chuẩn Hiệu trưởng trường Tiểu học. Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

3.2. Chất lượng giáo viên:

- Cô Giáo Vũ Thị Hợp – Nguyễn Thị Thu Vân đạt giải Ba cuộc thi thiết kế Bài giảng Elearning cấp Quốc Gia.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, phát động và tổ chức thi GV dạy giỏi cấp cơ sở. Lựa chọn giáo viên tham gia thi Giáo viên giỏi cấp Quận:

- Cô giáo Bùi Thị Bích Nguyệt đạt giải Nhì Giáo viên dạy giỏi cấp Quận;

- Cô giáo Phạm Thị Bích Diệp đạt giải Ba giáo viên dạy giỏi cấp Quận;

- Cô giáo Nguyễn Hằng Minh đạt giải Ba giáo viên dạy giỏi cấp Quận;

| Năm học | Nội dung | Cấp Quận | | | | Cấp Thành phố | | | |
|------------|-----------------|--|----------|---------|---------|---------------|----------|---------|---------|
| | | Giải Nhất | Giải Nhì | Giải Ba | Giải KK | Giải Nhất | Giải Nhì | Giải Ba | Giải KK |
| 2024 -2025 | Thi GV dạy giỏi | 25 tiết xuất sắc Gv dạy giỏi cấp cơ sở | | | | | | | |
| 2024-2025 | Thi GV dạy giỏi | | 1 | 2 | | | | | |

*** Kết quả đánh giá chất lượng giáo viên và công tác khen thưởng:**

- ***Kết quả đánh giá tập thể nhà trường năm học 2023 – 2024:***

- Năm học 2023 - 2024: Trường được công nhận lại Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc Gia giai đoạn 2023 – 2028.

- Trường đạt chuẩn kiểm định Chất lượng giáo dục Cấp độ 2 giai đoạn 2023 - 2028.

- ***Kết quả đánh giá viên chức:*** 100% CB-GV-NV hoàn thành nhiệm vụ được giao trong đó:

+ 13/65 đ/c (20%) được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- + 46/65 đ/c (80%) được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- + Không có cá nhân xếp loại hoàn thành và không hoàn thành nhiệm vụ.

- Kết quả khen thưởng tổng kết năm học:

- + 65/65 cá nhân chiếm tỷ lệ 100% đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- + 16/65 cá nhân chiếm tỷ lệ 24.6% đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Thành tích chung của nhà trường:

+ Tập thể nhà trường được UBND quận Đống Đa đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và làm hồ sơ xét tặng Tập thể lao động xuất sắc cấp Thành phố; Tập thể lao động tiên tiến cấp Quận, Đơn vị xuất sắc về TDTT cấp thành phố.

+ Các mặt hoạt động của nhà trường do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT quận, Phòng y tế, các phòng ban khác khi kiểm tra (đột xuất, định kì) đều xếp loại Tốt.

+ Giấy khen đạt thành tích xuất sắc trong tổ chức Hội khỏe Phù Đổng quận Đống Đa năm học 2024-2025.

+ Giấy khen đạt thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thiếu nhi Tháng thanh niên năm 2024.

+ Giấy khen đạt thành tích xuất sắc trong công tác Khuyến học năm 2024.

+ Giấy khen đạt thành tích tiêu biểu trong phong trào thi Học sinh giỏi.

+ Giấy khen trường đạt “Đơn vị tiên tiến về TDTT” cấp Thành phố, cấp quận.

3.3. Cơ sở vật chất:

- Trường có CSVC độc lập, khuôn viên rộng, thoáng mát với 40 phòng học đầy đủ bàn ghế, bảng lớp, trang thiết bị dạy học tối thiểu; mỗi phòng học đều có máy tính, máy chiếu projector, tivi, bảng tương tác hỗ trợ ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

Các phòng chức năng (02 phòng Tin học trang bị 50 máy tính với đường truyền cáp quang; 06 phòng học tiếng Anh, 01 phòng thư viện mở, phòng âm nhạc, mỹ thuật, nhà đa năng, phòng nghệ thuật, bể bơi...) đảm bảo CSVC phục vụ cho các hoạt động giáo dục. Thư viện nhà trường nhiều năm liền đạt: *Thư viện tiên tiến*.

4. Khó khăn

Một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế về khả năng ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học và việc đổi mới phương pháp dạy học.

Mặt bằng phụ huynh của nhà trường chưa đồng đều, còn phụ huynh chưa thật quan tâm đến con cái. Nhà trường đón nhận những học sinh có hoàn cảnh khó khăn từ Nhà nuôi Hữu Nghị và những học sinh có chế độ đặc biệt nên cũng gặp nhiều khó khăn nhất định.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm học 2025 – 2026 trường Tiểu học Thái Thịnh tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2025 -2026 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn địa phương.

2. Thực hiện thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT bảo đảm tính khoa học, sư phạm; thực hiện có hiệu quả hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày tại các cơ sở giáo dục tiểu học; triển khai thực hiện giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), kỹ năng sống; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, tiếp tục thực hiện Học bạ số ở tiểu học.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý; thực hiện quản trị dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường

6. Coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, công tác khai thác, sử dụng SGK, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

7. Tăng cường công tác truyền thông về các hoạt động của nhà trường; đẩy mạnh truyền thông về các điển hình tiến tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo tạo sự lan toả trong ngành và cấp học. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo chính xác, kịp thời, coi thông tin báo cáo là tiêu chí quan trọng trong bình xét thi đua.

ĐĂNG KÍ NỘI DUNG TRỌNG TÂM CỦA NHÀ TRƯỜNG TRONG NĂM HỌC 2025 – 2026:

“Xây dựng hệ thống quản lý thông tin đồng bộ, chính xác, ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý thông tin, góp phần nâng cao chất lượng giáo

dục”.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Nhà trường tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục một cách phù hợp, quy hoạch lại cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu của học sinh, đảm bảo điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

3. Tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại như mô hình trường học hạnh phúc để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với tình hình thực tế.

I. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG CẤP TIỂU HỌC

1. Chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy theo quy định; triển khai thực hiện CTGDPT cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành. Kế hoạch giáo dục của nhà trường thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có.

Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

Chú trọng giáo dục toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mĩ, trong đó có nhiệm vụ, giải pháp phát triển năng khiếu nghệ thuật cho học sinh. Khuyến khích huy động các nhóm nhân lực có chuyên môn như nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất trong nhà trường thông qua hình thức câu lạc bộ, trên nguyên tắc tự

nguyện, công khai, minh bạch, đúng pháp luật. Tổ chức các hoạt động giáo dục nghệ thuật, thẩm mỹ cho học sinh tiểu học.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của học sinh.

Thực hiện hiệu lực, hiệu quả các giải pháp quản lý, thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài, kiên quyết không liên kết giáo dục khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai. Trong quá trình tổ chức triển khai dạy học chương trình giáo dục tích hợp phải thực hiện nghiêm túc nội dung, thời lượng chương trình các môn học tích hợp đã được phê duyệt và nội dung các môn học, hoạt động giáo dục khác theo CTGDPT 2018.

2. Tổ chức dạy học 02 buổi/ ngày theo quy định

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học/ hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, linh hoạt, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh. **Tổ chức tốt việc hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học**

theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Hướng dẫn số 02/BCĐ-HD ngày 15/7/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh theo tinh thần tự nguyện và đúng quy định trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà. **Xây dựng Đề án dự kiến tổ chức các Câu lạc bộ ngoài giờ như: Mỹ thuật, Bóng rổ, Bóng đá, Võ thuật, Cờ vua, Múa, Piano, Dẫn chương trình, Thanh nhạc, Nhảy hiện đại... nộp Phòng Văn hóa - Xã hội phường Đồng Đa phê duyệt.** Không tổ chức dạy thêm, học thêm cho học sinh dưới bất kỳ hình thức nào.

3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh và các ngoại ngữ khác

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông. Căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* lựa chọn triển khai phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT. Thực hiện xã hội hóa giáo dục theo tinh thần tự nguyện để tăng cường thời lượng trong dạy học tiếng Anh. Xây dựng môi trường học tiếng Anh ngoài lớp học, tăng cường tổ chức các sân chơi giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Triển khai các hoạt động dạy và học tiếng Anh, dạy học các môn học khác bằng tiếng Anh nhằm từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị. Thí điểm dạy học bằng tiếng Anh theo Nghị định số 202/2025/NĐ-CP ngày 11/7/2025 và Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 của Chính phủ; tăng cường hợp tác quốc tế nhằm thu hút chuyên gia, giáo viên nước ngoài hỗ trợ giảng dạy một số môn học thông qua tiếng Anh; khai thác nguồn giáo viên tại trường có bằng cấp, chứng chỉ tiếng Anh đảm bảo quy định dạy một số giờ học trong CTGDPT bằng tiếng Anh (theo các quy định hiện hành).

- Tham gia **Giao lưu tiếng Anh, các hoạt động giao lưu có sử dụng tiếng Anh** cấp Thành phố.

4. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học

- Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học.

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học, tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

5. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo CTGDPT 2018

Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 1, 2, 3, 4 đã được phê duyệt. Tiếp tục tham mưu phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương lớp 5, triển khai thực hiện khi được phê duyệt.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT, xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học.

- Tăng cường giáo dục lịch sử địa lý, địa phương giúp học sinh thêm hiểu biết và giáo dục tình cảm, tình yêu quê hương đất nước; thiết kế các hoạt động của học sinh theo hướng trải nghiệm. Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, tham quan học tập trải nghiệm, giáo dục lịch sử địa phương, ... Nhà trường duy trì việc tổ chức đưa học sinh tham quan, dâng hương kết hợp các hoạt động giáo dục truyền thống, lịch sử tại Đền thờ Vua Quang Trung, Gò Đống Đa...

6. Triển khai giáo dục STEM

Chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường. Tăng cường sử dụng nguồn học liệu và tổ chức lựa chọn tài liệu theo quy định.

Tăng cường tham mưu UBND quận và Phòng GDĐT quận quan tâm, bố trí nguồn kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

II. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Rà soát, quy hoạch hợp lí mạng lưới trường, lớp:

Năm học 2025 - 2026 , toàn trường có 41 lớp với 1763 học sinh. Bình quân 43 HS/lớp, 100% học sinh học 2 buổi/ngày.

Thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh và không để tình trạng gây bức xúc trong nhân dân; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, tiến tới thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

2. Củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục:

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Tích cực, chủ động tham mưu với chính quyền địa phương kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng PCGD tiểu học. Chú trọng công tác điều tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ, phối hợp tốt với UBND phường Trung Tự thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung mức độ đạt chuẩn gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và hoàn tất hồ sơ công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND phường phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học tiêu biểu, điển hình. Giữ vững danh hiệu trường Chuẩn Quốc gia đã đạt được.

Làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, UBND phường Đống Đa quan tâm, tập trung các nguồn lực để nâng cao về chất lượng đảm bảo hiệu quả kiểm

định chất lượng giáo dục. Tăng cường công tác tự đánh giá và nâng cao chất lượng đánh giá ngoài.

3. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, học liệu; Đảm bảo sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

3.1. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, học liệu

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và các hướng dẫn của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện rà soát, đánh giá lại điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có trong đó đặc biệt chú ý đến việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026.

Chủ động tham mưu UBND phường cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, đầu năm học công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường. Đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ và Bộ GDĐT.

Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học tại thư viện theo quy định. Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học.

3.2. Đảm bảo sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Đăng ký đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa theo từng khối lớp, phối hợp với các nhà xuất bản và các đơn vị được uỷ quyền phát hành để tổ chức cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học.

Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu

mượn - đọc cho giáo viên, học sinh; quan tâm học sinh thuộc hộ nghèo và cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn có đủ sách giáo khoa bảo đảm điều kiện để đến trường.

Chủ động cập nhật nội dung sách giáo khoa các môn học/hoạt động giáo dục, tài liệu giáo dục địa phương phù hợp với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề nhằm phù hợp với thực tiễn.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

4.1. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo các quy định của Luật Giáo dục, của Chính phủ và Bộ GDĐT;

Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định.

Nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục tiểu học - giáo dục bắt buộc nhằm củng cố nền tảng giáo dục cơ sở vững chắc.

4.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng tổ chức triển khai thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật tại nhà trường theo Luật người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, các cơ sở giáo dục đối với người khuyết tật thực hiện phương thức giáo dục chuyên biệt theo quy định; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật; tăng cường kiểm tra việc thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

5. *Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học*

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

+ Truyền thông có hiệu quả các hoạt động giáo dục của Nhà trường, các hoạt động Đội, Hoạt động ngoại khóa, Hoạt động từ thiện.

- Khuyến khích giáo viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành, việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

6. *Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cấp tiểu học; đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học*

6.1. *Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình GDPT*

Tham mưu UBND các cấp có các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao, không để xảy ra tình trạng có biên chế mà không thực hiện tuyển dụng, gây ảnh hưởng đến việc dạy học. Chủ động ký hợp đồng giảng dạy để kịp thời bổ sung số lượng giáo viên còn thiếu theo quy định; không để việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy làm gián đoạn hoặc gây thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy đúng, đủ các môn học theo quy định CTGDPT; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

Đề xuất với UBND phường kí hợp đồng với 01 GV Cơ bản. Thực hiện công khai việc phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm. Tích cực tham mưu UBND các cấp ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ GV tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục.

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong trường; thực hiện chỉ đạo điều hành giá và thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục trong năm học 2025 -2026 ; Thông tư số 16/2018/TT- BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định.

Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất. Công khai việc phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo.

Nhà trường chủ động thực hiện tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học.

Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

+ Tạo điều kiện học tập, nâng cao trình độ đạt chuẩn cho GV

+ Tạo điều kiện thời gian cho GV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn GV cốt cán.

+ Tạo điều kiện cho GV tham gia giảng dạy trên truyền hình, tham gia các cuộc thi GV dạy giỏi để nâng cao trình độ.

+ Tổ chức các lớp tập huấn về Phương pháp giảng dạy trực tuyến, Ứng dụng CNTT trong dạy học từ đầu năm học để hỗ trợ trình độ CNTT cho CBGV.

+ Khuyến khích GV tham gia thi Thiết kế bài giảng điện tử, thiết kế học liệu số của ngành.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ có các chính sách khen thưởng để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên có các thành tích và cố gắng trong công tác giảng dạy và chủ nhiệm.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo.

6.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

Tiếp tục rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học tại địa phương để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục tiểu học.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”. Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho giáo viên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cử giáo viên tham dự tập huấn về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học đảm bảo số lượng và chất lượng để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, đáp ứng nhu cầu giáo viên, góp phần nâng cao năng lực giáo viên, tránh hình thức, chạy theo thành tích.

Xây dựng kế hoạch cùng nhau trao đổi kinh nghiệm quản lý, giảng dạy nhằm tăng cường chất lượng giáo dục chung của các trường trong địa bàn. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục.

Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; phối hợp với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn triển khai vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp và phân định rõ thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại địa phương

III. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỐ

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh

Thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình như: ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quản lý và quản trị nhà trường.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

Thực hiện hiệu quả phương thức giáo dục STEM trong giảng dạy các môn học/hoạt động giáo dục. Các cơ sở giáo dục xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường thể hiện rõ việc triển khai thực hiện giáo dục STEM tiếp cận CTGDPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT bảo đảm tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ học sinh đều được học tập một số bài học STEM, đưa việc dạy học theo phương thức giáo dục STEM trở thành một tiêu chí thi đua về đổi mới phương pháp dạy học. Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtiuehoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

+ Xây dựng ít nhất 1 chuyên đề cho mỗi khối lớp/ kỳ.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc sử dụng SGK điện tử kèm phần mềm hỗ trợ dạy học môn Thủ công, Tin học, Âm nhạc vào dạy học thực tế.

Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi theo hướng dẫn của UBND phường chỉ đạo trên tinh thần dạy đủ môn và ở các khối lớp theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông. Hội thi cấp Thành phố có văn bản hướng dẫn riêng (định hướng với các môn học, hoạt động giáo dục, giáo dục STEM ở lớp 5).

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đánh giá đối với học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, không khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình GDPT 2018; Tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GDĐT.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

3.3. Thực hiện hiệu quả giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số.

3.3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành. Các trường tự thực hàng năm cần có kế hoạch đầu tư kinh phí để triển khai tài khoản chữ ký số tới 100% giáo viên nhà trường và học bạ số tới 100% học sinh là người Việt Nam.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh; Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định.

Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3.3.2. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI)

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Mục tiêu đến năm 2026, 100% học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng số để từng bước phục vụ học tập, sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng AI và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường, đảm bảo tính bảo mật thông tin theo quy định.

IV. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ TRƯỜNG HỌC VÀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo công văn 2345/BGDĐT ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy, bố trí thời gian đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, tăng cường trật tự, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Tăng cường kiểm tra đột xuất; xử lý nghiêm các sai phạm sau kiểm tra.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính. Nghiêm cấm việc tổ chức dạy thêm cho học sinh. Tổ chức cho giáo viên kí cam kết không dạy thêm và thu chi sai quy định, PHHS và HS kí cam kết thực ATGT, nội qui của nhà trường.

- Thực hiện qui chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý; thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong trường học.

- Tổ chức phát động và thực hiện các phong trào thi đua một cách thiết thực và hiệu quả, đánh giá thi đua công bằng, khách quan; triển khai đăng kí thi đua đầu năm; phát huy vai trò của BCHCD trong công tác thi đua, mỗi tổ đăng kí 1 chuyên đề cụ thể về việc “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học” năm học 2025 - 2026 .

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học.

1.2. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài:

Triển khai thực hiện chương trình liên kết với các đơn vị trong giảng dạy môn Tiếng Anh, Toán Tiếng Anh:

- Công ty Language Link Việt Nam
- Công ty Econect
- Công ty cổ phần giáo dục ISMART

Tất cả các đơn vị liên kết đều được cấp trên thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện.

1.3. Tổ chức và tham gia các cuộc thi:

Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi theo hướng dẫn của UBND phường chỉ đạo trên tinh thần dạy đủ môn và ở các khối lớp theo Thông tư số 22/TT-

BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông. Hội thi cấp Thành phố có văn bản hướng dẫn riêng (định hướng với các môn học, hoạt động giáo dục, giáo dục STEM ở lớp 5).

Tổ chức và tham dự Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường, cấp quận lồng ghép nội dung giáo dục, trong đó ưu tiên nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn, giao thông...

Tham dự giao lưu Olympic Tiếng Anh học sinh tiểu học Thành phố và một số mô hình giao lưu các môn học, hoạt động giáo dục khác theo qui định, không tạo áp lực cho học sinh.

Tổ chức cho CB-GV, học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức. Tổ chức giao lưu Trưng Nguyên nhí cấp trường, hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi đã được phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền trên tinh thần tự nguyện, không thu phí, không đánh giá thi đua, không thành lập đội tuyển ôn luyện gây áp lực cho học sinh.

1.4. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học

Tích cực tham mưu xây dựng trường học thông minh; đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

1.5. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra; công tác thi đua, khen thưởng

Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong lĩnh vực giáo dục.

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định tại Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ GDĐT. Xây dựng tiêu chí thi đua, tổ chức bình xét thi đua đảm bảo khách quan, minh bạch gắn với hiệu quả công tác tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong nhà trường.

1.6. Thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo:

Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành theo quy định. Gửi báo cáo thường xuyên, đột xuất theo yêu cầu đúng hạn, đảm bảo chất lượng.

1.7. Thực hiện tốt Phương châm “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 12/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” giai đoạn 2022 - 2025.

2. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh.

Nhà trường xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng. Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân.

Dự kiến như sau:

- Tháng 7, 8, 9:

- + Tổ chức Lễ đón học sinh lớp 1 trang trọng,
- + Tổ chức Lễ khai giảng;
- + Vui Tết Trung Thu.

- Tháng 10:

- + Phát động tháng ATGT
- + Phát động hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời

- Tháng 11:

- + Hội diễn Giai điệu tuổi hồng; Thi đấu TDTT; Ngày hội đọc Sách.

- Tháng 12:

- + Hội chợ Xuân ; Kết nạp Đội (khối 4, 5).

- Tháng 1+2:

- + Lễ hội bánh chưng xanh. Tặng quà tết HS có HCKK

- Tháng 3:

- + Kết nạp Đội (khối 3);
- + Tổ chức Ngày hội thiếu nhi vui khỏe;
- + Ngày hội Mỹ thuật.

- Tháng 4:

- + Giao lưu Olympic Tiếng Anh;
- + Trao giải Trạng nguyên nhỏ tuổi Và cuộc thi Rung Chuông Vàng
- + Kỹ năng sống: Chuẩn bị hành trang vào lớp 6

- Tháng 5:

- + Tổng kết năm học;
- + Lễ ra trường của học sinh lớp 5.

Tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

Tăng cường công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục. Tiếp tục tuyên truyền với CMHS và HS về đảm bảo trật tự văn minh trong giờ đưa đón con tại cổng và sân trường; Tham gia cuộc thi: “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ” dành cho HS và GV cấp tiểu học ...

Nhà trường có đủ nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

3. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày, công tác bán trú và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết văn hóa/ngày.

- Về điều kiện thực hiện: đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; quan tâm; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu, cơ sở vật chất theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo các điều kiện thực hiện nói trên.

Về tổ chức bán trú:

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Nhà trường tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm để đảm bảo sức khỏe học sinh. Liên kết với Công ty TNHH Hương Việt Sinh cung cấp suất ăn bán trú cho HS. Thực đơn thay đổi theo mùa và phù hợp sở thích của HS tiểu học; Ban lãnh đạo nhà trường duyệt thực đơn hàng tháng, có điều chỉnh cụ thể theo thực tế (thức ăn phù hợp theo mùa, chế biến phù hợp lứa tuổi).

Về tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày:

Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học:

- Tiếp tục chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc và mô hình thư viện thân thiện theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho HS; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định.

- Đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Duy trì và phát huy tốt hoạt động của 08 Góc thư viện mở đã xây dựng từ các năm học trước; phân công GV và HS các lớp trực các Góc thư viện khoa học, phù hợp. Huy động sự tham gia của CMHS trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc qua tổ chức ít nhất 1 lần/học kỳ “Ngày hội sách” để tạo nguồn sách cho các Góc thư viện mở, tạo hứng thú trong đọc sách của học sinh.

V. THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập số liệu chính xác, kịp thời, coi thông tin báo cáo là tiêu chí quan trọng trong bình xét thi đua; khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản trị trường học qua môi trường số. Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, lớp học số). Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số.

Tăng cường quản lý nghiêm hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản sách tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

Quản lý việc tham gia tổ chức các kỳ thi, cuộc thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Chọn lọc tổ chức hoặc tham gia các cuộc thi cấp Quốc gia, Thành phố, địa phương theo chủ trương tinh giảm các kỳ thi, cuộc thi, hội thi nhằm giảm áp lực đối với giáo viên và học sinh.

2. Tăng cường quản lý việc thực hiện với các đơn vị vị liên kết trong giảng dạy môn Tiếng Anh và Toán Tiếng Anh, Khoa học Tiếng Anh.

Đảm bảo các đơn vị đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Triển khai thực hiện chương trình liên kết với các đơn vị trong giảng dạy môn Tiếng Anh, Toán Tiếng Anh như sau:

- Công ty Language Link Việt Nam
- Công ty Econect

- Công ty cổ phần giáo dục ISMART

Tất cả các đơn vị liên kết đều được cấp trên thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện.

VI. PHÁT ĐỘNG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của các cấp để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Thực hiện phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm”.

Tích cực hưởng ứng các hoạt động thi đua chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025), Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025), các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng trong năm 2025, 2026; 80 năm xây dựng và phát triển của ngành Giáo dục (1945 - 2025).

2. Chủ động xây dựng tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục, Đại hội Đảng toàn quốc, Bầu cử,...; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, điều kiện thực hiện CTGDPT để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội; truyền thông về các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện CTGDPT tạo sự lan tỏa trong ngành và cấp học.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện CTGDPT, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

D. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

I. Về hoạt động chuyên môn:

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:

- Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban

hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

- Ngày tựu trường: Tựu trường sớm nhất trước 01 tuần so với ngày tổ chức khai giảng. Riêng lớp 1, tựu trường sớm nhất trước 02 tuần so với ngày tổ chức khai giảng.

- Ngày khai giảng: Khai giảng ngày 05/9/2025 (Thứ Sáu).
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026.
- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2026.
- Ngày bắt đầu, ngày kết thúc học kỳ I; học kỳ II và kết thúc năm học:

| Cấp học | Học kỳ I | | | Học kỳ II | | Ngày kết thúc năm học |
|----------|------------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------|------------------------|------------------------|
| | Ngày bắt đầu HKI | Ngày kết thúc HKI | Nghỉ HKI | Ngày bắt đầu HKII | Ngày kết thúc HKII | |
| Tiểu học | 05/9/2025 (thứ Sáu) | 15/01/2026 (thứ Năm) | 16/01/2026 (thứ Sáu) | 19/01/2026 (thứ Hai) | 29/5/2026 (thứ Sáu) | 30/5/2025 (thứ Bảy) |

2. Thực hiện chương trình giáo dục:

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục theo đúng phân công chuyên môn, theo thời khóa biểu và phân phối chương trình.

- Về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục:

+ Tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT. Tổ chuyên môn hoàn thiện dự thảo kế hoạch, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

+ Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong toàn trường.

- Căn cứ vào kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được tổ chuyên môn thống nhất đề xuất và đã được Ban giám hiệu phê duyệt, *giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Phụ lục 3 công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT.*

- Tổ chuyên môn và mỗi GV cần nắm vững: mạch nội dung, yêu cầu để xây dựng nội dung cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm của địa phương, CSVC, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh.

- Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

2.2. Thực hiện chương trình GDPT 2018 (CTGDPT 2018):

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Thực hiện các văn bản hướng dẫn chuyên môn với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội ban hành. Trong đó tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

+ Nội dung dạy học: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh (tổng số 35 tiết/tuần).

+ Nhà trường & tổ chuyên môn chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

+ Trên cơ sở dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc, nhà trường & tổ chuyên môn chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các môn học tự chọn, hoạt động củng cố, hoạt động giáo dục khác.

+ Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp Tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

+ Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT ngày 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội. Thực hiện tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục về bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; giáo dục kỹ năng sống...

+ Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở lớp 3, 4, 5 trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT ngày 01/9/2021 của Bộ GD&ĐT về thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, bồi dưỡng cho giáo viên theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh mà không kiểm tra định kỳ vào nội dung kiến thức bổ sung chuẩn bị cho học sinh lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018.

3. Dạy học Ngoại ngữ, Tin học

3.1. Dạy học Ngoại ngữ:

- Đối với lớp 1 và lớp 2:

Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:

Triển khai thực hiện các giải pháp tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (được Bộ GD&ĐT phê duyệt danh mục sách giáo khoa) phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu học sinh và của phụ huynh học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp *tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số”* đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

4. Các hoạt động giáo dục

Nhà trường và tổ chuyên môn chủ động tổ chức cho HS tham gia các môn học hoặc hoạt động GD tự chọn, các hoạt động xã hội, CLB và hoạt động ngoại khóa.

Tiếp tục giảng dạy các tài liệu về An toàn giao thông, Giáo dục nếp sống thanh lịch-văn minh, Phòng tránh tai nạn thương tích, Sống đẹp trong các tiết HĐTT (khối 4,5), triển khai dạy Giáo dục địa phương ở các tiết HĐTN (khối 1, 2, 3) phù hợp, linh hoạt và hiệu quả.

Thực hiện theo Thông tư 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, THCS; lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong các môn học Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Lịch sử, Địa lý tập trung vào một số chủ đề chính sau: tinh thần yêu nước, truyền thống lịch sử của dân tộc trong dựng nước và giữ nước; truyền thống lịch sử của quân đội và công an; một số kỹ năng sống phù hợp với sự phát triển của xã hội; giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình và yêu Tổ quốc Việt Nam.

Thực hiện kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GD&ĐT về sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong giảng dạy môn Đạo đức và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội. Triển khai giảng dạy tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho HS. Tổ chức cho HS tham quan tìm hiểu cụm di tích lịch sử, văn hóa trên địa phương trong năm học 2025 – 2026 (Văn Miếu Quốc Tử Giám, Gò Đống Đa ...).

Tổ chức hoạt động đọc sách cho HS tại khu vực Thư viện mở với mục đích phát triển văn hóa đọc cho học sinh của trường.

Tăng cường giáo dục lịch sử - địa lý địa phương giúp HS thêm hiểu biết và giáo dục tình cảm, tình yêu quê hương đất nước. Khối chuyên môn thống nhất nội dung các bài dạy Đạo đức, Lịch sử- Địa lý địa phương sao cho phù hợp với trường và địa phương, thiết kế các hoạt động của HS theo hướng trải nghiệm: Khối 2, 3 dạy lồng ghép Lịch sử - Địa lý địa phương vào các môn Đạo Đức, Tiếng Việt, Tự nhiên xã hội; Khối lớp 4, 5 dạy lồng ghép Lịch sử, Địa lí địa phương vào môn Lịch sử, Địa lý.

Tiếp tục thực hiện tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục các chủ đề về bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; GD kĩ năng sống ...)

Việc tích hợp đảm bảo tính hợp lí, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với HS và giảng dạy đối với giáo viên. Chuyển dần hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm để tiếp cận chương trình sách giáo khoa mới với lớp 4, 5.

Triển khai giáo dục STEM:

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học bảo đảm chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường;

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên về giáo dục STEM;

- Sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Triển khai đánh giá:

Thực hiện theo Chương trình GDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh. Tập trung các nguồn lực tự xây dựng phần mềm quản lý hồ sơ CB-GV-NV của nhà trường để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS phù hợp với kế hoạch GD từng môn học, hoạt động GD của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của HS. Đánh giá HS thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt dựa trên những biểu hiện cụ thể về năng lực, phẩm chất của HS; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của HS; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của HS; giúp HS phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực của bản thân; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh HS này với HS khác, không tạo áp lực cho HS, giáo viên và cha mẹ học sinh.

Đánh giá, nhận xét, chấm điểm đúng qui chế, hướng dẫn học sinh biết tự sửa lỗi sai. Nội dung ra đề kiểm tra đảm bảo đúng chuẩn kiến thức kỹ năng, định hướng phát triển năng lực học sinh. Tránh việc ra đề vượt ngoài chương trình (kiến thức học sinh chưa được học). Bài kiểm tra cuối kì và cả năm bám sát chương trình của Bộ GDĐT để tổ chức kiểm tra đúng ngày qui định, tránh để học sinh chưa được học, chưa được ôn tập đã kiểm tra làm ảnh hưởng tới kết quả học tập của học sinh.

Đề kiểm tra đưa ra kiểm tra phải đảm bảo giữ bí mật, không để các khối trưởng ra đề và phải được duyệt đồng ý của Hiệu trưởng nhà trường (có kí duyệt) mới được photo để chuyển tới học sinh. Có kế hoạch xây dựng ngân hàng đề để đảm bảo việc kiểm tra đánh giá khách quan, công bằng. Việc sao in đề kiểm tra được giám sát chặt chẽ, không để lộ đề tạo dư luận hoang mang, thiếu

độ tin cậy của giáo viên và PHHS đối với BGH trường. Ban giám hiệu có đáp án, biểu điểm chấm cụ thể và thống nhất cách chấm tới từng giáo viên trước khi chấm bài của học sinh. Đảm bảo tổ chức coi chéo, chấm chéo giữa các lớp trong khối. BGH nhà trường có trách nhiệm quản lý, kiểm tra giám sát chặt chẽ các điểm cuối kì I, cuối năm và cách đánh giá, xếp loại học lực HS của từng lớp, phát hiện sai sót để điều chỉnh kịp thời. Với bài kiểm tra cuối kì I và cuối năm, BGH nhà trường cần có biên bản phân công coi và chấm bài kiểm tra.

Thực hiện nghiêm túc công việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm, kiên quyết không để tình trạng HS “*ngồi nhầm lớp*”. Thực hiện khen thưởng HS thực chất, đúng quy định, không khen tràn lan gây bức xúc cho CMHS và dư luận xã hội.

Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật đánh giá theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư 39/2009/TTBGD&ĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GD&ĐT về Quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn (có hồ sơ riêng của từng học sinh).

6. Sinh hoạt chuyên môn

Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

BGH xây dựng Kế hoạch tổ chức SHCM cho cả năm, tham dự và chỉ đạo tổ chức kiểm tra đánh giá hoạt động SHCM của các tổ chuyên môn. Thực hiện qui định sinh hoạt chuyên môn 2 tuần/lần, đảm bảo thời lượng, chất lượng cho mỗi buổi SHCM. Tổ chức chuyên đề SHCM theo cụm trường với các môn chuyên biệt 1 tháng/lần.

Tăng cường nghiên cứu các văn bản chỉ đạo về chuyên môn trong buổi SHCM.

7. Triển khai chuyên đề:

Các tổ lập kế hoạch triển khai chuyên đề ở từng khối lớp, gửi lịch tổ chức chuyên đề về BGH. Sau mỗi chuyên đề, Tổ CM tổ chức trao đổi góp ý, bổ sung, rút kinh nghiệm, ghi rõ qui trình dạy vào sổ chuyên đề khối để áp dụng vào công tác Dạy - Học hiệu quả nhất, tránh mang tính hình thức và tổ chức cho 100% giáo viên triển khai dạy lại.

8. Tổ chức và tham gia các kỳ thi, giao lưu cấp trường, cấp quận:

- Học sinh:

+ Tham gia các hội thi do Sở GDĐT Hà Nội phối hợp tổ chức, Phòng GDĐT triển khai văn bản hướng dẫn như: Viết thư quốc tế UPU, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc, vẽ tranh, Chương trình giáo dục “An toàn giao

thông cho nụ cười trẻ thơ”, Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc, Cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc, Thi Olympic Tiếng Anh lớp 5, Thi Giải toán qua mạng internet – Violympic, Thi Olympic Tiếng Anh trên internet – IOE ...

+ Khuyến khích và tạo điều kiện cho các em học sinh có khả năng tham gia các kỳ thi, giao lưu Olympic Quốc tế và Khu vực như: IMSO, IKMC, AMC, SASMO, AMO, TIMO, IMAS, ASMO ...) Việc tham gia trên tinh thần tự nguyện, không thu phí, không đánh giá thi đua, không thành lập đội tuyển ôn luyện gây áp lực cho học sinh.

- Thi giáo viên dạy giỏi:

+ Cấp trường: Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi ở các bộ môn và các khối lớp.

+ Tham dự Hội thi Giáo viên dạy giỏi các cấp (thực hiện theo văn bản hướng dẫn).

+ Tham dự Hội thi Thiết kế bài giảng giáo dục STEM theo văn bản hướng dẫn của các cấp.

II. Về hoạt động giáo dục đạo đức và ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống cho học sinh:

1. Thực hiện tốt nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua:

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, nhà giáo và học sinh tích cực tham gia Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2021 (trang web Cuộc thi <http://hocvalamtheobac.vn>); tích hợp sử dụng thiết thực bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống” dành cho học sinh phổ thông trong các hoạt động dạy, học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Giới thiệu rộng rãi trang thông tin về Chủ tịch Hồ Chí Minh (<http://www.hochiminh.vn>) tới nhà giáo, người học để nghiên cứu, tham khảo học tập và làm theo Bác. Quán triệt, học tập Chuyên “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.

Xây dựng và thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT; chú trọng xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần đảm bảo môi trường văn hóa trong nhà trường.

Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên dương các tấm gương học sinh tiêu biểu trong học tập và rèn luyện, các hành động đẹp, gương người tốt, việc tốt trong học sinh, phối hợp hiệu quả giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các đề án, kế hoạch về ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai.

Thực hiện kế hoạch số 3402/KH-SGDĐT ngày 13/8/2018 của Sở GDĐT về tổ chức các hoạt động giáo dục, hướng dẫn sử dụng mạng xã hội khai thác thông tin trên Internet; những nội dung cụ thể trong năm học theo Kế hoạch liên ngành giữa Sở GDĐT và Sở thông tin và Truyền thông về tập huấn, tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm cộng đồng khi tham gia môi trường mạng năm 2021. Thực hiện nghiêm túc Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng”.

Triển khai thực hiện hiệu quả Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức thường xuyên các hoạt động văn hóa, văn nghệ, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động văn hóa nghệ thuật, văn hóa quần chúng; chú trọng nâng cao hiệu quả tổ chức các hội thi, liên hoan văn nghệ cho học sinh góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới các giá trị Chân - Thiện - Mỹ.

Tổ chức hoặc tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ phụ trách công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, lối sống và công tác học sinh, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội...tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo chương trình qui định hoặc bồi dưỡng thường xuyên do Sở GDĐT, Thành Đoàn Hà Nội và địa phương tổ chức.

Thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ. Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.

2. Công tác giáo dục đạo đức, hoạt động ngoài giờ chính khóa:

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức giáo dục đạo đức, hoạt động ngoài giờ chính khóa:

* Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên và Đề án “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021- 2030*” sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Hướng dẫn học sinh tham gia chuyên mục “*Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa*” trên Hệ Tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <https://itrithuc.vn/>; khuyến khích GV xây dựng các bài giảng, video clip, hình ảnh, bài viết về giáo dục đạo đức, lối sống phù hợp với học sinh tiểu học.

- Chú trọng công tác xây dựng kỷ cương, nề nếp, dân chủ trong trường học và tạo môi trường để học sinh tự rèn luyện, phấn đấu. Duy trì việc trực tiếp hát Quốc ca trong các Lễ chào cờ theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Phân công học sinh trực tiếp, thường xuyên tham gia trực nhật lớp, lao động, làm đẹp cảnh quan khuôn viên nhà trường, bảo đảm phù hợp lứa tuổi.

- Triển khai xây dựng và nhân rộng mô hình tốt, điển hình tiêu biểu về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

* Tăng cường giáo dục, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của ngành Giáo dục đối với HS; Quan tâm hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, việc chăm sóc, tu bổ đài tưởng niệm liệt sĩ tại phường Đồng Đa. **Tiếp tục việc tổ chức đưa học sinh tham quan, dâng hương; tổ chức Lễ kết nạp Đội viên mới** kết hợp các hoạt động giáo dục truyền thống, lịch sử tại đền thờ Vua Quang Trung, gò Đống Đa (**tháng 3/2026**).

- Duy trì việc hát Quốc ca trong Lễ chào cờ. Tổ chức cho học sinh hát Quốc ca với tinh thần, cảm xúc tự hào, tự tôn dân tộc; hát Quốc ca trên nền nhạc không lời, sử dụng đúng nhạc Quốc ca.

- **Tổ chức Lễ đón học sinh lớp 1** vui, tạo tâm lí phấn khởi, thân thiện gần gũi với trường lớp cho HS lần đầu đi học (**tháng 7/2025**).

- **Tổ chức Lễ ra trường cho HS lớp 5** trang trọng, tình cảm với những đoạn phim ghi lại từ những ngày đầu đi học đến khi hoàn thành chương trình tiểu học , tạo dấu ấn sâu sắc cho học sinh lớp 5 trước khi ra trường (**tháng 5/2026**).

- **Tổ chức các hoạt động tập thể cho HS như:** Vui Tết Trung thu (**tháng 9/2025**), Tham quan ngoại khóa, diễn đàn trẻ em và Ngày hội Sách (**tháng 10/2025**), Thi đấu TDTT và văn nghệ chào mừng 20/11 (**tháng 11/2025**), Kết nạp Đội khối 4+5 (**tháng 12/2025**), Ngày hội “*Bánh chưng xanh*” và Hội chợ Xuân (**tháng 1, 2/2026**), Ngày hội Mĩ thuật, Thiếu nhi vui khỏe và Giao lưu Trang nguyên nhỏ tuổi, Rung chuông vàng (**tháng 4/2026**), giao lưu Tiếng Anh (**tháng 4/2026**),.. để kết nối, tạo sân chơi bổ ích và giáo dục HS tình cảm yêu thương, gắn bó trong trường, lớp.

* Tăng cường công tác tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh theo nội dung hướng dẫn tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Triển khai hoạt động theo mô hình các câu lạc bộ sở thích, tài năng, tổ chức các diễn đàn, tọa đàm và khuyến khích học sinh tham gia nhằm phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống và tạo môi trường tốt cho học sinh học tập.

* Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 585/KH-SGDĐT ngày 28/02/2018 của Sở GDĐT về thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống xâm hại bạo lực học đường. Thực hiện kế hoạch số 1657/KH-SGDĐT ngày 14/5/2021 của Sở GDĐT về tăng cường công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 490/KH-SGDĐT ngày 22/02/2021 của Sở GDĐT về tuyên truyền, giáo dục phòng,

chống ma túy năm 2021; Kế hoạch số 2848/KH -SGDDĐT ngày 10/8/2021 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện 05 nhiệm vụ phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm trong trường học.(**tháng 12/2025 đến tháng 1/2026**).

* Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND Thành phố về tăng cường công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học. Chú trọng công tác đảm bảo an toàn giao thông cho học sinh trong và khu vực cổng trường học (**phát động tháng 9/2025; thực hiện thường xuyên khi học sinh đến trường**).

- Thực hiện kế hoạch số 29/KH-SGDĐT ngày 05/01/2021 của Sở GDĐT về tuyên truyền, giáo dục bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trong các đơn vị, trường học trên địa bàn Thành phố năm 2023 với chủ đề: “*Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật bảo đảm trật tự an toàn giao thông*”; Kế hoạch số 962/KH-SGDĐT ngày 30/3/2021 về tuyên truyền, giáo dục bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ trong các nhà trường giai đoạn 2021 - 2030.

- Triển khai Cuộc thi “Giao thông học đường” trong học sinh; Cuộc thi “*An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai*”; Cuộc thi “*An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ*” cho giáo viên và học sinh cấp tiểu học.

* Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa trong nhà trường theo Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT ngày 02/10/2017 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường*”

* Tiếp tục triển khai hiệu quả Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông phù hợp điều kiện từng nhà trường và đối tượng học sinh. Bố trí giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, phối hợp với cha mẹ học sinh để triển khai có hiệu quả công tác này, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực cho công tác tư vấn tâm lý trong trường học. Chú trọng hỗ trợ tâm lý cho học sinh và dịch bệnh theo mùa (Phòng Tham vấn học đường hoạt động thường xuyên cả năm học).

Chú trọng đảm bảo an toàn học tập cho học sinh trong môi trường số. Nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý và giáo viên trong việc hướng dẫn học sinh khai thác, sử dụng thông tin số an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

* Đa dạng hóa các hình thức tổ chức giáo dục đạo đức, hoạt động ngoài giờ chính khóa:

- Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, kỹ năng quản lý tài chính; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch bệnh...cho học sinh (thực hiện theo chủ và kế hoạch cụ thể từng tháng).

- Tiếp tục giảng dạy các tài liệu về Giáo dục ATGT, Giáo dục nếp sống thanh lịch-văn minh, Phòng chống tai nạn thương tích, Giáo dục địa phương trong các tiết HĐTT (khối 5), HĐTN (khối 1, 2, 3, 4) phù hợp, linh hoạt và hiệu quả.

- Thực hiện theo Thông tư 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, THCS. Lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong các môn học Tiếng Việt, Tự nhiên và xã hội, Đạo đức, Lịch sử, Địa lý tập trung vào một số chủ đề chính sau: tinh thần yêu nước, truyền thống lịch sử của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước; truyền thống lịch sử của quân đội và công an; một số kỹ năng sống phù hợp với sự phát triển của xã hội, giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình và yêu Tổ quốc Việt Nam.

- Thực hiện kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GDĐT về sử dụng bộ tài liệu “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh*” lồng ghép trong giảng dạy môn Đạo đức và các HĐGD ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội. Tổ chức cho HS tham quan, học tập tìm hiểu cụm di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn quận (Văn Miếu-Quốc Tử Giám, Gò Đống Đa,...).

- Tăng cường giáo dục lịch sử - địa lý địa phương giúp học sinh thêm hiểu biết và giáo dục tình cảm, tình yêu quê hương đất nước. Nhà trường và tổ khối chuyên môn cần thống nhất nội dung các bài dạy Đạo đức địa phương, Lịch sử-Địa lý địa phương sao cho phù hợp với từng nhà trường và địa phương, thiết kế các hoạt động của học sinh theo hướng trải nghiệm. Khối lớp 2, 3 dạy lồng ghép Lịch sử - Địa lý địa phương vào các môn Đạo Đức, Tiếng Việt, Tự nhiên xã hội; Khối 4, 5 dạy lồng ghép Lịch sử - Địa lý địa phương vào môn Lịch sử, Địa lý.

*** Phát huy mô hình Thư viện thân thiện, tổ chức và tiếp tục mở rộng các Góc thư viện mở, các tủ sách lớp học... với các giải pháp cụ thể:**

- Chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức các hoạt động thư viện khoa học và linh hoạt. Xây dựng các hoạt động thường kì, bám sát chỉ đạo hoạt động Thư viện của Phòng GD&ĐT quận, của Sở GD&ĐT Hà Nội:

+ Tổ chức giới thiệu sách hay, sách mới theo chủ đề trong các giờ sinh hoạt dưới cờ đầu tuần.

+ Xây dựng cụ thể hoạt động Thư viện của tháng, phổ biến và lưu trong kế hoạch tháng, họp Hội đồng giáo dục có rút kinh nghiệm hoạt động thư viện tháng trước và phát động tháng mới.

+ Tổ chức cuộc thi viết cảm nghĩ về sách truyện được đọc tại Thư viện; thi vẽ tranh minh họa bìa sách, thi kể chuyện theo sách, viết nhật kí giờ đọc... (thực hiện cuối tháng).

- Chỉ đạo và tổ chức “Ngày hội đọc Sách” (tháng 11/2025).

+ Tiếp tục phát triển thói quen đọc sách của học sinh.

+ Đưa văn hóa đọc trở thành một nét sinh hoạt văn hóa đẹp.

+ Hướng học sinh ham tìm tòi, khám phá và yêu quý sách.

+ Xây dựng kho sách truyện để tiếp tục thêm các góc Thư viện mở phong phú cho học sinh toàn trường.

Khi tổ chức “ Ngày hội đọc sách” chủ động phối hợp cùng cha mẹ học sinh trong ủng hộ sách truyện của con mang đến đôi, phối hợp cùng các đối tác xin sách truyện mới để trưng bày các gian hàng đôi sách truyện cho học sinh.

Lồng ghép thêm các hoạt động văn nghệ, phát thưởng cho học sinh tích cực để khuyến khích học sinh tham gia.

- Quản lý và chỉ đạo việc giữ gìn và tổ chức hoạt động “Góc Thư viện mở”:

+ Năm học 2024 - 2025 nhà trường đã xây dựng và tổ chức hoạt động được 08 góc Thư viện mở.

+ Các góc Thư viện mở được học sinh tích cực sử dụng sách truyện, học sinh tận dụng giờ sáng khi bố mẹ đưa đi học sớm, giờ ra chơi, trước giờ ngủ trưa, cuối giờ bố mẹ chưa kịp đón... Sách truyện tại các Góc Thư viện mở được phân loại phù hợp theo lứa tuổi HS từ lớp 1 đến lớp 5.

+ Giao nhiệm vụ cụ thể cho nhân viên Thư viện, cho các lớp ở các tầng có đặt góc Thư viện mở.

+ Phân công GV và HS các lớp trực góc Thư viện mở phù hợp.

- Tích cực tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động văn hóa nghệ thuật; chú trọng nâng cao hiệu quả tổ chức các hội thi, liên hoan văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc.

- Căn cứ vào nhu cầu của học sinh, tổ chức sinh hoạt CLB học các môn Mỹ thuật, Bóng đá, Bóng rổ, Võ, Đàn, Thanh nhạc, MC... để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính khóa. Tổ chức hoạt động sau giờ học chính khóa trong ngày cho học sinh theo hướng dẫn tại Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường; đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên, có chỗ vệ sinh phù hợp cho học sinh khuyết tật.

- Thực hiện có nền nếp việc tập thể dục, nhảy dân vũ vào buổi sáng hoặc giữa giờ; tích cực sử dụng các bài tập thể dục tại chỗ, trò chơi dân gian trong học tập, sinh hoạt cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục bảo tồn động vật hoang dã đe dọa bị tuyệt chủng cho học sinh tiểu học. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong nhà trường.

3. Công tác chủ nhiệm

3.1. Nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm

Giáo viên chủ nhiệm chủ động nắm bắt thông tin từng học sinh của lớp được phân công làm công tác chủ nhiệm (chú ý quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh cần hỗ trợ đặc biệt ...)

Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục của lớp thể hiện rõ mục tiêu, nội dung hoạt động, phương pháp giáo dục đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh.

Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng và được Hiệu trưởng phê duyệt. Thường xuyên cập nhật kết quả sau từng hoạt động, điều chỉnh nhiệm vụ tiếp theo phù hợp với kết quả đã đạt được và mục tiêu đã đặt ra.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ, giáo viên bộ môn, tổng phụ trách Đội, các tổ chức xã hội có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh lớp mình chủ nhiệm.

Tổng hợp nhận xét, đánh giá học sinh cuối kỳ I và cuối năm học; hướng dẫn học sinh bình bầu và đề nghị khen thưởng; lập danh sách học sinh đề nghị cần bồi dưỡng để kiểm tra lại; hoàn chỉnh việc ghi học bạ cho học sinh. Báo cáo thường kì hoặc đột xuất về tình hình của lớp với Ban giám hiệu, tổ chuyên môn.

3.2. Biện pháp tổ chức các hoạt động:

Mỗi giáo viên thực hiện đúng chương trình giảng dạy môn Đạo đức, Sinh hoạt lớp, Hoạt động tập thể, Hoạt động trải nghiệm... đảm bảo yêu cầu cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông. Bám sát Chương trình liên tịch công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2025 -2026 theo kế hoạch của Ban thiếu niên nhà trường xây dựng.

Chú trọng giáo dục đạo đức, kĩ năng sống, các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; Thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức vào các môn học. Lập kế hoạch chương trình và giảng dạy các tiết hoạt động tập thể gồm các nội dung: An toàn giao thông; Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh, Phòng chống tai nạn thương tích, giáo viên tham khảo các tài liệu "Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống cho học sinh", Giáo dục quyền và bổn phận trẻ em, Phòng chống bạo lực học đường; An ninh - Quốc phòng lồng ghép tích hợp trong các tiết học. Nội dung tích hợp linh hoạt, gắn kết với cuộc sống (liên hệ thực tế), tránh gây nặng nề quá tải chương trình.

Đổi mới phương pháp dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm hình thành phẩm chất, nhân cách và năng lực cho học sinh. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học,

gắn giáo dục trong nhà trường với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm cuộc sống trong và ngoài nhà trường để mở rộng vốn sống thực tế cho học sinh. Giáo viên chủ động phối hợp với gia đình, cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh.

Chủ động thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Quy định đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 30/2014, Thông tư số 22/2016, Thông tư 27/2020 của Bộ GDĐT. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh. Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”. Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Giáo viên chủ nhiệm quản lý chặt chẽ học sinh do lớp mình chủ nhiệm, không được tự ý thu hoặc cho phép Ban đại diện CMHS lớp thu các khoản thu ngoài quy định. Quan tâm hỗ trợ HS có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh gặp khó khăn trong học tập, chậm tiến bộ về ý thức kỷ luật ... lập danh sách theo dõi và có biện pháp giúp đỡ.

4. Sinh hoạt khối chủ nhiệm:

Duy trì lịch sinh hoạt khối chủ nhiệm theo quy định 1 lần/tháng, liên tục đổi mới các hình thức sinh hoạt lớp, HĐTT. Việc sinh hoạt khối chủ nhiệm được tiến hành một cách thực chất, tránh hình thức. Nội dung sinh hoạt vừa đảm bảo tính thống nhất chung toàn khối vừa sát với thực tế của lớp. Hướng dẫn, khuyến khích học sinh chủ động tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động ngoài giờ chính khóa.

Các chuyên đề từng tháng, hoạt động phong trào do Quận và trường chỉ đạo được quán triệt và phổ biến rõ tới từng khối lớp, thể hiện qua hồ sơ khối lớp chủ nhiệm. Tăng cường tổ chức các hoạt động chuyên đề về công tác chủ nhiệm, đi sâu vào công tác sinh hoạt lớp, phối hợp với gia đình nhà trường và xã hội để quản lý học sinh. Chuyển dần hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

5. Công tác Đoàn - Đội - Hội LHTN; phối hợp các đoàn thể, lực lượng XH

- Thực hiện tốt chương trình hoạt động của Hội đồng Đội, chương trình công tác Đội và phong trào thiếu niên năm học 2025 - 2026

- Phối hợp với Đoàn thành niên và tổ chức đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền thi đua theo các nội dung hoạt động của năm học 2025 - 2026

- Phối hợp các lực lượng làm tốt công tác giáo dục học sinh chậm tiến, có chính sách quan tâm tới học sinh nghèo khó khăn, con thương binh liệt sĩ, học sinh khuyết tật, học sinh tình thương (miễn, giảm các khoản đóng góp theo qui định và thoả thuận).

- Tăng cường công tác phối hợp với phụ huynh và xã hội làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để nâng cao cơ sở vật chất, động viên khen thưởng kịp thời tới giáo viên và học sinh.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, tham quan học tập trải nghiệm, giáo dục lịch sử địa phương,... Duy trì việc tổ chức đưa học sinh tham quan, dâng hương kết hợp các hoạt động giáo dục truyền thống, lịch sử tại đền thờ Vua Quang Trung, Gò Đống Đa.

III. Hoạt động Văn - Thể - Mỹ

1. Hoạt động nội khóa:

- Nâng cao chất lượng giảng dạy, thực hiện hiệu quả chương trình các tiết học chính khóa và tiết tăng cường Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục của buổi học thứ hai. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, giúp học sinh có hứng thú, yêu thích các môn học. Đảm bảo 100% giáo viên lên lớp phải có kế hoạch dạy học, trang phục phù hợp. Chấm dứt hiện tượng dạy chay, sử dụng ĐDDH phải đảm bảo tính khoa học, có hiệu quả cao

- Tổ chức tốt các chuyên đề chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng dạy học các bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục. Chú trọng hoạt động của tổ bộ môn, đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn, đi sâu trao đổi cụ thể về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức tiết dạy, cách áp dụng kỹ thuật dạy học mới nhằm phát triển năng lực học sinh, đồ dùng dạy học.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đầy đủ, đúng lịch; tập trung giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Tiếp tục duy trì hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; khuyến khích giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới. Giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc toàn quy trình mỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải dạy nhiều tiết trong cùng một buổi. Nhà trường sẽ hỗ trợ cùng giáo viên, rút kinh nghiệm, bồi dưỡng, tạo điều kiện để giáo viên tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề cấp quận, cụm và các buổi sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường để giáo viên có điều kiện giao lưu, học tập trao đổi chuyên môn với đồng nghiệp. Thực hiện nghiêm túc việc sinh hoạt chuyên môn có hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai tới 100% giáo viên “Tài liệu mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học”. Xây dựng 02 chuyên đề dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới (01 chuyên đề khối 1,2,3 và 01 chuyên đề khối 4, 5), chuyên đề môn Âm nhạc, Thể dục.

- Tổ chức Ngày hội Mỹ thuật để học sinh trưng bày các sản phẩm Mỹ thuật tự làm.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT. Nâng cao năng lực cho GV về đánh giá học sinh ở các môn Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp, đánh giá qua hồ sơ học tập, sản phẩm học tập của học sinh....

- Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực HS về các lĩnh vực văn nghệ, thể thao phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của HS tiểu học.

- Đảm bảo đủ giáo viên dạy các môn chuyên biệt (Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật). Không có giáo viên văn hóa vào dạy các môn chuyên biệt.

1.1. Môn Mỹ thuật

- Tạo điều kiện cho giáo viên Mỹ thuật được chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” phù hợp với tinh thần thực tế, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Tổ chức soạn giảng dạy học Mỹ thuật theo chủ đề thay thế cho việc soạn giảng từng bài, từng tiết riêng biệt, trong đó nhấn mạnh những yêu cầu sau: Tích hợp, lồng ghép nội dung lý thuyết trong thực hành, thảo luận, kết hợp liên hệ kiến thức, kĩ năng của môn Mỹ thuật với kiến thức, kĩ năng của các môn học, hoạt động giáo dục khác một cách phù hợp, thiết thực.

- Chú trọng dạy học trải nghiệm; vận dụng linh hoạt các phương pháp, kĩ thuật dạy học và các hình thức tổ chức, không gian hoạt động học tập nhằm huy động kiến thức, kinh nghiệm, kích thích trí tưởng tượng, tư duy hình ảnh thẩm mỹ của học sinh, tạo cơ hội để học sinh được vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực hành, thể nghiệm ý tưởng sáng tạo và đưa các sản phẩm sáng tạo vào đời sống. Khai thác, sử dụng hợp lý thiết bị dạy học, mạng Internet, tận dụng các chất liệu, vật liệu sẵn có ở địa phương.

- Giáo viên đánh giá kết quả về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và sự tiến bộ của học sinh qua sản phẩm và quá trình học tập; coi trọng đánh giá khả năng vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh trong học tập và những tình huống khác nhau thông qua quan sát, ghi chép, nhận xét bằng lời về thái độ, tình cảm, hành vi ứng xử của học sinh khi tham gia các hoạt động mỹ thuật đảm bảo toàn diện, khách quan và chính xác; kết hợp, vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức đánh giá, bao gồm việc học sinh tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng; quan tâm đến những HS có sự khác biệt so với các HS khác về tâm lí, sở thích, về khả năng.

- Đối với lớp 1, 2, 3 đảm bảo các yêu cầu cần đạt về mỹ thuật tạo hình và mỹ thuật ứng dụng: Quan sát và nhận thức thẩm mỹ, sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ, phân tích và đánh giá thẩm mỹ.

1.2. Môn Âm nhạc

- Môn Âm nhạc thực hiện phương pháp dạy và học theo xu hướng giáo dục hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong học tập và phát triển tiềm năng hoạt động âm nhạc. GV chủ động xây dựng môi trường học tập thân thiện để HS có cơ hội giao tiếp, hợp tác, trải nghiệm, tìm tòi kiến thức và phát huy tiềm năng âm nhạc, linh hoạt kết hợp nhóm phương pháp dạy học dùng lời với nhóm phương pháp tổ chức hoạt động tăng cường cho HS trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc thông qua học trong lớp, xem biểu diễn ca nhạc, tham quan; dành thời gian thích hợp cho những HS có năng khiếu âm nhạc thực hiện vai trò hạt nhân và phát triển năng lực âm nhạc cá nhân. Quá trình phát triển năng lực âm nhạc là quá trình rèn luyện các kỹ năng thực hành, luyện tập, biểu diễn,... một cách thường xuyên và lâu dài. Vì vậy, trong mỗi tiết học GV linh hoạt xác định mục tiêu với một số yêu cầu cụ thể, phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học để tập trung hướng dẫn HS thực hành, luyện tập.

- Giáo viên đánh giá kết quả và tốc độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và sự tiến bộ của học sinh, phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt. Chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.

- Đối với lớp 1, 2, 3, 4 đảm bảo các yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù. Thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo với các nội dung yêu cầu cần đạt cụ thể về: hát, nghe nhạc, đọc nhạc...

1.3. Môn Giáo dục thể chất

Giáo viên vận dụng phương pháp giáo dục tích cực, lấy học sinh làm trung tâm, thực hiện chuyển quá trình giáo dục thành tự giáo dục; giáo viên và người thiết kế, tổ chức, cố vấn trọng tài, hướng dẫn hoạt động tập luyện cho học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện để khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động tập luyện, tự mình trải nghiệm, tự phát hiện bản thân và phát triển thể chất.

Đánh giá phải bảo đảm toàn diện, khách quan, có phân hóa; kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và định kỳ; kết hợp giữa đánh giá của giáo viên, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của CMHS. Học sinh được biết thông tin về hình thức, thời điểm, cách đánh giá và chủ động tham gia quá trình đánh giá. Đánh giá phải coi trọng sự tiến bộ của học sinh về năng lực, thể lực và ý thức học tập; có tác dụng thúc đẩy và hỗ trợ học sinh phát triển các phẩm chất và năng lực, tạo được hứng thú và kích lệ tinh thần tập luyện của HS, qua đó khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động thể dục thể thao ở trong và ngoài nhà trường.

- Đối với các khối lớp đảm bảo các yêu cầu cần đạt về kiến thức chung, vận động cơ bản (đội hình đội ngũ, tư thế và kỹ năng vận động cơ bản), thể thao tự chọn. Nội dung thể thao tự chọn ở lớp 1 chủ yếu là trò chơi vận động gắn với một số môn phù hợp với thể lực của HS và khả năng tổ chức của nhà trường.

- Tuyệt đối đảm bảo an toàn trong hoạt động thể dục thể thao.
- Giáo viên có đủ trang phục thể thao khi lên lớp, khuyến khích HS mặc đồng phục TDTT và 100% phải đi giày khi học giờ thể dục nội và ngoại khóa.

- Tổ chức hoạt động Bơi:

- Dạy cho HS biết bơi, nâng cao nhận thức và các kiến thức phòng chống tai nạn thương tích, đặc biệt là tai nạn do đuối nước cho các em học sinh.

- Quán triệt và triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch phổ cập bơi cho học sinh; đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, gia đình và xã hội trong việc thực hiện hiệu quả các giải pháp phổ cập bơi, phòng đuối nước cho học sinh.

- Tăng cường và đẩy mạnh hoạt động giáo dục kỹ năng bơi cho học sinh, giúp các em nâng cao sức khỏe, hoàn thiện kỹ năng sống để trẻ tự bảo vệ mình và phòng tránh tai nạn đuối nước.

- Tăng cường thêm kiến thức, kỹ năng các bộ môn năng khiếu cho HS. Phát hiện, tuyển chọn những học sinh có tố năng khiếu bộ môn bơi để bồi dưỡng. Đồng thời, qua các lớp học tuyển chọn học sinh tham gia thi đấu các môn TDTT cấp Quận và Thành phố.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học bơi trong nhà trường và xin Phòng giáo dục phê duyệt. Kế hoạch dạy cụ thể từng khối lớp như sau:

- + Tháng 8/ 2025: Dạy bơi cho HS lớp 2
- + Tháng 9/2025: Dạy bơi cho HS lớp 1
- + Tháng 10/2025: Dạy bơi cho HS lớp 4
- + Tháng 04/2026: Dạy bơi cho HS lớp 3
- + Tháng 05/2026: Dạy bơi cho HS lớp 5

2. Các hoạt động ngoại khóa:

2.1. Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa TDTT, đẩy mạnh hoạt động "Câu lạc bộ môn học em yêu thích".

- Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn số: 8843/SGD&ĐT-GDTH ngày 10/9/2013 của Sở GD&ĐT và Công văn số 237/PGD&ĐT-TH của Phòng GD&ĐT ngày 16/9/2013 về trông giữ học sinh ngoài giờ học chính khóa. Xây dựng đề án quản lý tổ chức trông giữ ngoài giờ, bồi dưỡng nghệ thuật, thể dục thể thao và nộp về Phòng VH-XH để được phê duyệt trước khi triển khai.

- Duy trì, tổ chức hiệu quả hoạt động thể dục buổi sáng, đảm bảo duy trì 100% học sinh toàn trường tham gia. Thành lập và duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ TDTT trong nhà trường. Tổ chức tốt thi đấu các môn TDTT, tuyển chọn và cử HS tham gia các giải cấp quận và thành phố năm học 2025 - 2026 .

- Thi đấu các môn: Bóng đá, cờ vua, cờ tướng, cầu lông, kéo co, ... chào mừng ngày 20/11. Tham gia cúp Milo Bóng rổ thiếu niên do báo Nhi đồng tổ chức. Phân đấu tham gia thi đấu đạt thứ hạng cao trong các đợt thi đấu.

- Tổ chức thường xuyên, có nề nếp các hoạt động tập thể trong giờ ra chơi và thể dục đầu giờ.

- Tiếp tục phấn đấu để giữ vững danh hiệu Trường TTXS về TDTT

2.2. Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Hội khỏe Phù Đổng cho học sinh phổ thông thành phố Hà Nội.

- Nhà trường tổ chức thi đấu TDTT các môn: Cờ vua, Cờ tướng, Bóng đá, Cầu lông, Kéo co, ... và sẽ trao giải trong Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.

- Những học sinh đạt thành tích cao trong Hội khỏe Phù Đổng cấp trường sẽ được nhà trường lập danh sách và gửi hồ sơ tham gia thi đấu tại Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

2.3. Hoạt động văn hoá văn nghệ

- Đẩy mạnh phong trào ca hát tập thể trong nhà trường duy trì các hoạt động văn nghệ của giáo viên và học sinh một cách thường xuyên đặc biệt là trong các ngày lễ lớn của năm học. Xây dựng tiết mục văn nghệ mới, có chất lượng để tham gia biểu diễn trong những dịp kỉ niệm các ngày lễ lớn do phường và Thành phố phát động.

- Khuyến khích tổ chức thi năng khiếu nghệ thuật, thi vẽ, ca hát theo các chủ đề của năm học. Chào mừng ngày lễ lớn của Thủ đô và đất nước thông qua các hoạt động tập thể ngoài giờ và ngoại khoá bộ môn.

IV. Công tác y tế trường học và bán trú

1.1. Công tác sơ cấp cứu ban đầu tại trường:

- Công tác CSSK ban đầu cho giáo viên và học sinh được đảm bảo tốt.

- Phòng y tế sạch đẹp, đủ các phương tiện thuốc men, có nhân viên y tế chuyên trách để chăm sóc sức khỏe cho giáo viên và học sinh.

- Trang bị đầy đủ các phương tiện, vật tư y tế thuốc men như: bông băng, cáng, nẹp, thuốc cấp cứu bỏng,.....

- Việc sơ cấp cứu các em học sinh bị tai nạn được thực hiện kịp thời.

1.2. Công tác khám sức khỏe định kì và quản lý sức khỏe học sinh:

- Tổ chức khám sức khỏe và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh theo quy định, khám tầm soát, quản lý và điều trị tật khúc xạ cho học sinh, khám sàng lọc và điều trị các bệnh đường hô hấp trên cho học sinh, khám sàng lọc và điều trị dị tật cột sống cho học sinh...

- Phát hiện sớm, điều trị kịp thời các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học sinh, đảm bảo phát triển toàn diện về thể chất tinh thần, trí tuệ để hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập tại nhà trường.

- Khám sức khỏe định kì cho HS tối thiểu 1 lần/năm và tổ chức ngay từ đầu năm học. Sau đợt khám sức khỏe, cán bộ y tế nhà trường sẽ nắm rõ được tình hình sức khỏe học sinh, từ đó xây dựng được kế hoạch chăm sóc cho HS trong trường.

- Cán bộ y tế kết hợp với GVCN thông báo kết quả tới từng PHHS và đặc biệt quan tâm những HS có bệnh cần gửi đi khám chuyên khoa để kịp thời điều trị. Kết quả khám sức khỏe được ghi chép đầy đủ, cụ thể và lưu giữ hằng năm.

1.3. Công tác phòng chống dịch và tăng cường sức khỏe học sinh:

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục sức khỏe phòng chống các bệnh trong trường bằng nhiều hình thức: học chính khoá, SH ngoại khoá, diễn đàn.

- Tổ chức lịch học tập và vui chơi giải trí hợp lý, hợp vệ sinh, phù hợp với sức khoẻ, độ tuổi.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vệ sinh phòng dịch, Báo cáo kịp thời những trường hợp mắc bệnh. Thực hiện thường xuyên và có hiệu quả công tác tuyên truyền phòng chống dịch đang lưu hành và phòng chống một số bệnh tật học đường cho học sinh.

- Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh thông qua đội tuyên truyền măng non, đội CTĐ xung kích – Các em sẽ được tập huấn hàng tháng theo lịch 1 tháng/ lần. Khi có dịch xảy ra y tế nhà trường sẽ viết bài tuyên truyền với Tổng phụ trách và GVCN tuyên truyền tới 100% học sinh toàn trường.

**** Công tác phòng, chống dịch bệnh theo mùa, sốt xuất huyết,....***

- Triển khai và thực hiện các văn bản chỉ đạo về phòng, chống dịch của các cấp lãnh đạo

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống dịch:

+ Tiếp tục truyền tải thông tin rộng rãi, kịp thời tới CBGV, NV và học sinh về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo mùa, sốt xuất huyết...

+ Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời từ các nguồn thông tin chính thống, tin cậy. Sử dụng có hiệu quả các bộ tài liệu tuyên truyền phù hợp với nhà trường.

- Thực hiện nghiêm các hoạt động chuyên môn về phòng, chống dịch bệnh theo mùa, sốt xuất huyết.

+ Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh của nhà trường.

+ Rà soát, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất, vật tư tiêu hao, cơ sở thuốc, trang thiết bị thiết yếu theo đúng yêu cầu tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định công tác Y tế trường học của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ GDĐT.

1.4. Công tác vệ sinh môi trường trong trường học.

- Công tác vệ sinh môi trường trong trường học được nhà trường quan tâm. Đoàn kiểm tra gồm: Đại diện BGH, tổng phụ trách, bí thư chi đoàn, cán bộ y tế kiểm tra định kì theo lịch 1 tháng/lần.

- Cán bộ y tế, tổng phụ trách nhắc nhở, tuyên truyền cho HS về ý thức giữ gìn vệ sinh: Không vứt rác ra trường, lớp học, không vẽ lên tường....

- Vận chuyển và thu gom rác ngay trong ngày. Thực hiện khơi thông cống rãnh, tổng vệ sinh theo định kì.

1.5. Công tác truyền thông và giáo dục sức khỏe.

- Xây dựng nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, bệnh tật học đường, sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS, tai nạn thương tích, vệ sinh an toàn thực phẩm, kỹ năng sống và hành vi lối sống có hại cho sức khỏe. Đảm bảo tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, thực hiện đúng quy trình đối với các trường hợp nghi nhiễm bệnh, phân đấu không để xảy ra dịch bệnh trong trường học.

- Tổ chức các buổi hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe trong buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp hoặc dạy tích hợp trong các giờ học TNXH hoặc khoa học của học sinh. Có góc tuyên truyền, giáo dục, tư vấn sức khỏe HS tại phòng y tế của nhà trường. Có tổ chức các hoạt động hưởng ứng các tháng hành động do ngành giáo dục, ngành y tế và các ban ngành địa phương phát động.

1.6. Thực hiện tốt các chương trình y tế học đường do Quận đề ra.

- **Chương trình mắt hột:** Phát hiện học sinh bị mắt hột phát thuốc đều đặn. Cuối năm học có kiểm tra lại. Phân đấu giảm tỉ lệ học sinh bị đau mắt hột.

- **Chương trình nha học đường:** Khám, phát hiện những trường hợp sâu răng, răng cần nhổ và báo lại cho phụ huynh biết để xử lý.

- **Công tác Chũ thập đỏ:** củng cố và đẩy mạnh công tác Chũ thập đỏ thông qua hoạt động của Chi hội chũ thập đỏ. Làm tốt công tác nhân đạo.

- **Vệ sinh học đường:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vệ sinh học đường và tăng cường kiểm tra công tác này (kết hợp giữa BGH - y tế và các đoàn thể trong nhà trường). Bảo đảm lưu mẫu thực phẩm của bếp bán trú đúng theo qui định. Kết hợp cùng BGH, Công đoàn, thanh tra bảo đảm ATTP cho học sinh bán trú, nâng cao sức khỏe học sinh.

- **Phòng chống tai nạn thương tích:** Chú trọng việc phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, các bệnh dịch đối với học sinh.

2. Công tác bán trú:

Tổ chức tốt việc hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và Hướng dẫn số 02/BCĐ-HD ngày 15/7/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Triển khai và duy trì hoạt động đánh giá tình trạng dinh dưỡng học sinh tại trường (cân, đo chiều cao, đánh giá BMI, đo huyết áp).

Xây dựng thực đơn bữa ăn bán trú cho HS đảm bảo an toàn thực phẩm, cân đối về dinh dưỡng, đa dạng các loại thực phẩm, dễ chế biến, hợp khẩu vị, giá thành hợp lý phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, gia đình và nhà trường.

3. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm:

- Phổ biến kịp thời và tổ chức học tập đầy đủ nội dung các văn bản hướng dẫn và các qui định của các cấp về việc thực hiện, tổ chức công tác bán trú trong nhà trường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác bán trú.

- Thực hiện nghiêm túc việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm.

- Tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên trông giữ bán trú và nhân viên phục vụ đều có giấy xác nhận kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm do BGH nhà trường kiểm tra và chứng nhận.

- Đảm bảo VSATTP, không để ngộ độc thực phẩm và các bệnh lây truyền qua thực phẩm. Nâng cao nhận thức, thực hành an toàn vệ sinh thực phẩm cho HS, GV, nhân viên trong nhà trường. Tăng cường vệ sinh cá nhân cho HS. Có đủ nước sạch, xà phòng để HS rửa tay trước và sau khi ăn. Triển khai mở rộng dự án “Tăng cường vệ sinh cá nhân cho HS” (rửa tay trước khi ăn, chải răng sau khi ăn).

- Hệ thống nước sinh hoạt, nước uống đảm bảo chất lượng. Thực hiện lưu nghiệm thức ăn hàng ngày lưu giữ 24h, có đủ chữ kí của người niêm phong, tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thức ăn tại trường.

- Duyệt thực đơn hàng tuần, hàng tháng khoa học, hợp lí, đổi món thường xuyên, canh rau theo mùa và đảm bảo đủ dinh dưỡng.

- Đảm bảo nề nếp ăn, ngủ đúng giờ giấc. Khuyến khích cô trò trưa tổ chức linh hoạt, đa dạng các hoạt động giúp cho học sinh ăn nghỉ thật sự thư giãn, thoải mái như đọc sách truyện, xem phim,...

*** *Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm***

- Bếp ăn bảo đảm theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện vệ sinh ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố và Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/03/2017 về việc ban hành “hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở dịch vụ ăn uống”.

- Đối với người làm việc bếp bảo đảm các yêu cầu về sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện chung bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

4. Phân công lao động và quản lí tài chính:

- Thực hiện dân chủ, công khai phân công lao động các lực lượng bán trú. Việc thu chi thực hiện nghiêm túc, đúng nguyên tắc tài chính, dựa trên cơ sở thoả thuận thống nhất với cha mẹ học sinh.

- Việc thanh quyết toán cần thực hiện kịp thời, công khai, dân chủ, có sự giám sát của ban thanh tra nhân dân, BGH có trách nhiệm duyệt quyết toán và công khai tài chính với cha mẹ học sinh và giáo viên những ngày ăn và không ăn.

5. Công tác kiểm tra:

- Phối hợp cha mẹ học sinh thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các qui định về công tác bán trú theo lịch hàng ngày từ 6h00' với ba thành phần: Đại diện liên tịch, GVCN và PHHS lớp được phân công. Đảm bảo qui trình giao nhận thực phẩm đảm bảo chất lượng, số lượng, về vệ sinh ATTP.

- Thực hiện việc truy xuất nguồn gốc thực phẩm, quan tâm tới chất lượng thực phẩm, nguồn nước sạch, khâu chế biến, bảo quản, dụng cụ thiết bị... của công ty Hương Việt Sinh.

- Thực hiện thanh tra quyết toán tài chính, chế độ báo cáo về công tác bán trú theo giai đoạn và yêu cầu của cơ quan quản lí.

V. Hoạt động lao động kỹ thuật - CSVC- đồ dùng dạy học:

1. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn:

Giáo viên lên lớp phải có giáo án chất lượng theo hướng đổi mới phương pháp dạy học (giáo án phải có ngày soạn, sử dụng giáo án cũ phải có bổ sung, điều chỉnh).

Giáo viên thực hiện dạy đủ và đúng chương trình, tuyệt đối không cắt xén, dạy dồn.

Có đầy đủ hồ sơ chuyên môn của tổ nhóm, cá nhân ghi chép thường xuyên có chất lượng. Thực hiện tốt quy chế đánh giá, cho điểm theo quy định, đánh giá nghiêm túc thực chất theo tinh thần đổi mới kiểm tra đánh giá.

GV cần bám sát theo chuẩn kiến thức kỹ năng trong quá trình dạy học.

Đảm bảo công tác kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, đúng thực chất theo đúng tinh thần đổi mới, kiểm tra đánh giá.

2. Nâng cao chất lượng bộ môn:

Tăng cường ứng dụng CNTT, và sử dụng đồ dùng trong giảng dạy. Tăng cường thực hiện chuyên đề bộ môn, quan tâm tổ chức chuyên đề cấp trường tham gia đầy đủ chuyên đề cấp quận.

Đảm bảo công tác kiểm tra đánh giá nghiêm túc đúng thực chất.

3. Bồi dưỡng học sinh giỏi:

Tổ chức các cuộc giao lưu cấp trường bằng những hình thức đơn giản, phù hợp với điều kiện, tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng khiếu.

4. Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị và đồ dùng dạy học:

Thực hiện công văn 681/BGDĐT-CSVC-TBDH của BGD ngày 11/8/2009 về việc hướng dẫn mua sắm, sử dụng, bảo quản TBDH cấp TH.

Có nội quy về sử dụng và bảo vệ CSVC, có sổ thống kê các loại tài sản. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí đầu tư CSVC đúng mục đích, nguyên tắc, có hiệu quả; nhập sổ tài sản các thiết bị được trang bị, thống kê theo dõi, kiểm kê tài sản theo quy định. Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học. Tạo sự

chuyển biến trong việc ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, khai thác tốt việc kết nối Internet trong nhà trường.

5. Công tác quản lý

Ban giám hiệu có đủ hồ sơ quản lý hoạt động, sổ theo dõi, ghi chép thường xuyên, đầy đủ. Tăng cường kiểm tra, có biện pháp kịp thời khắc phục và xử lý kịp thời những trường hợp cần thiết. Thực hiện công tác báo cáo chính xác, nghiêm túc, kịp thời.

VI. Công tác Thư viện:

1. Xây dựng và phát triển hệ thống thư viện hiện đại, có vốn tài liệu phong phú, thân thiện với học sinh.

- Tiếp tục triển khai mô hình Thư viện mở nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ Tiếng Việt cho học sinh.

- Xây dựng và tổ chức hiệu quả hoạt động của tổ công tác thư viện và mạng lưới các cộng tác viên với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với điều kiện nhà trường. Xây dựng văn hoá đọc, tạo niềm vui cho học sinh khi đến thư viện.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí cho công tác thư viện (chi đủ và đúng và hiệu quả định mức phân bổ ngân sách (từ 2% đến 3%/học sinh). Tăng cường công tác XHH, huy động các nguồn lực tham gia xây dựng thư viện.

- Đầu tư nâng cấp CSVC trang thiết bị chuyên dùng trong thư viện theo hướng chuẩn hoá, đồng bộ, thân thiện, phù hợp với đối tượng.

- Quan tâm xây dựng vốn tài liệu thư viện đảm bảo về chất lượng và số lượng, cân đối về thành phần kho tài liệu, phong phú về chủng loại. Thường xuyên chọn lọc và bổ sung tài liệu mới cho phù hợp với học sinh khi vào thư viện. Tiếp tục tổ chức phong trào "Góp một cuốn sách nhỏ, đọc ngàn cuốn sách hay". Kết hợp cùng thư viện địa phương, quận tăng cường vốn tài liệu. Đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK, 100 % giáo viên có đủ sách nghiệp vụ, quan tâm hỗ trợ, tặng sách cho học sinh diện chính sách, hoàn cảnh khó khăn; quyên góp xây dựng tủ sách tặng cho các bạn vùng khó khăn. Tích cực xây dựng và phát huy ngân sách tham khảo, tủ sách giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, tủ sách tra cứu.

- Thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm tra, thẩm định, giữ vững danh hiệu thư viện xuất sắc.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác thư viện, sử dụng phần mềm quản lý thư viện hiệu quả phục vụ bạn đọc.

- Phân công một đồng chí trong Ban giám hiệu phụ trách công tác thư viện; Có quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên tổ công tác thư viện; Xây dựng kế hoạch công tác thư viện cả năm và từng tháng, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, quản lý chặt chẽ, tổ chức hoạt động thư viện có hiệu quả, đảm bảo an toàn vốn tài liệu, tài sản của thư viện, khai thác sử dụng tốt nguồn ngân sách cho thư viện, quan tâm tới nhân viên thư viện nâng cao đời sống, yên tâm công tác.

- Tổ chức hoạt động thư viện thường xuyên, có nề nếp, có chất lượng; xây dựng lịch đọc sách cụ thể từng khối lớp; tạo thói quen và hứng thú cho HS đọc sách ở thư viện mở trong giờ ra chơi, trước và sau buổi học, khuyến khích HS tham gia đóng góp xây dựng thư viện.

- Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu sách cho giáo viên và học sinh 1 tháng/lần; tổ chức thi tìm hiểu kiến thức các môn học, triển lãm trưng bày sách, giới thiệu sách, bình sách, thi vui đọc sách, viết trình bày bài thu hoạch sau khi đọc sách.

- Tích cực phát triển vốn tài liệu của thư viện bảo quản tốt tài liệu và tài sản của thư viện, có đủ sổ sách quản lý thư viện, bố trí, sắp xếp kho sách, phòng đọc sau xây dựng khoa học, hợp lí.

- Cán bộ thư viện cần tích cực bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện, nâng cao kiến thức, chủ động lập kế hoạch và phối hợp với các tổ chức, đoàn thể cá nhân trong và ngoài nhà trường thực hiện kế hoạch.

2. Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác thư viện trường học:

Trang bị và sử dụng hiệu quả các thiết bị nghe, nhìn và có 5 máy tính có nối mạng Internet tại thư viện phục vụ giáo viên, học sinh;

Triển khai thống nhất việc sử dụng phần mềm quản lý thư viện tích hợp với phần mềm quản lý trường học; xây dựng, quản lý và khai thác hiệu quả kho học liệu điện tử cấp trường, cấp quận và cấp Thành phố.

3. Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dụng trong Thư viện theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ, thân thiện, hiện đại, hội nhập quốc tế, phù hợp với nhà trường:

Xây dựng môi trường đọc, không gian đọc thân thiện.. Sử dụng hiệu quả, hợp lý các nguồn kinh phí cho công tác thư viện nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho giáo dục và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

Hàng năm dành kinh phí bổ sung cho thư viện từ 2-3% tổng ngân sách giáo dục để mua sắm sách, báo, thiết bị sửa chữa, nâng cấp thư viện thực hiện theo Thông tư liên Bộ Tài chính - GDĐT số 30/TTLB ngày 26/7/1990.

4. Chuẩn hóa và ổn định đội ngũ, tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên thư viện trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác thư viện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường:

Tạo điều kiện cho nhân viên thư viện tham gia các khóa học bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, đạt trình độ chuẩn.

Xây dựng kế hoạch theo tuần, tháng phù hợp thực tế dạy và học khi học sinh được đến trường khi dịch bệnh ổn định.

5. Thực hiện nghiêm túc qui trình, tiến độ kiểm tra, thẩm định, bảo đảm danh hiệu Thư viện trường học xuất sắc:

Ban giám hiệu chú trọng việc tự kiểm tra công tác thư viện trường học. Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện cả năm và từng tháng dựa trên qui trình hoạt động thư viện và điều kiện thực tế của trường.

6. Bố trí thời khóa biểu để học sinh học 2 buổi/ngày:

Bố trí thời khóa biểu hợp lý để phát huy văn hóa đọc cho Học sinh.

Đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động thư viện nhằm tạo môi trường thuận lợi giúp học sinh tiếp cận thường xuyên với sách bằng nhiều hình thức phục vụ phong phú, phù hợp với các điều kiện của nhà trường như: thư viện lưu động, túi sách lưu động, góc đọc trong lớp, xây dựng thư viện thân thiện với các góc hoạt động hiệu quả, phục vụ đọc tại chỗ cũng như mượn về nhà cho học sinh và cộng đồng.

7. Tổ chức Ngày hội đọc sách:

Tổ chức ít nhất 02 lần/năm học. Tham gia tốt cuộc thi “Đại sứ Văn hóa đọc Thủ đô năm học 2025 -2026”, tham gia các hội sách của thành phố.

Tổ chức giao lưu các hoạt động thư viện của các trường Xuất sắc với các trường trong cùng quận để chia sẻ và học tập.

8. Tích cực ứng dụng CNTT trong công tác thư viện trường học:

Trang bị và sử dụng hiệu quả các thiết bị nghe, nhìn, có 3 máy tính được nối mạng Internet tại thư viện phục vụ giáo viên, học sinh;

Triển khai thống nhất việc sử dụng phần mềm quản lý thư viện tích hợp với phần mềm quản lý trường học; xây dựng, quản lý và khai thác hiệu quả kho học liệu điện tử cấp trường, cấp quận và cấp Thành phố.

9. Đổi mới hình thức và phương thức dạy học, phương pháp kiểm tra:

Đánh giá theo hướng phát huy năng lực, tận dụng các nguồn thông tin ngoài sách giáo khoa, nhất là thông tin từ sách báo, từ nguồn tài liệu trong thư viện để nâng cao chất lượng giáo dục, khuyến khích học sinh đọc các tài liệu in và tài liệu kỹ thuật số, rèn luyện kỹ năng đọc, năng lực học tập suốt đời. Giáo viên tích cực đọc sách báo, tài liệu làm gương về tinh thần tự học và sáng tạo để tăng cường hướng dẫn và tạo điều kiện cho học sinh đọc sách.

10. Thành lập các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ yêu sách, câu lạc bộ STEAM...:

Tổ chức linh hoạt, chương trình và hình thức hoạt động đa dạng, phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Tạo điều kiện và tích cực hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, tham gia các hoạt động thi hàng năm.

Quan tâm đánh giá học sinh thông qua các dự án học tập, sản phẩm nghiên cứu khoa học, kỹ thuật ... thay cho các bài kiểm tra.

VII. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin

1. Quán triệt văn bản về CNTT:

Quán triệt tinh thần và nâng cao nhận thức về công tác ứng dụng CNTT, đào tạo nguồn nhân lực là công tác thường xuyên và lâu dài; phát huy các kết quả đã đạt được trong những năm qua.

Quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể CB, GV, NV trong nhà trường về tinh thần và nội dung các văn bản ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy.

2. Khai thác website của Sở GD Hà Nội:

- Thường xuyên hướng dẫn phổ biến cho cán bộ, giáo viên, học sinh khai thác và sử dụng thông tin trên hệ thống website của Sở GD Hà Nội tại các địa chỉ www.hanoi.edu.vn. Thực hiện nghiêm túc việc gửi nhận thông tin văn bản qua thư điện tử, mở hộp thư điện tử và trang website của ngành ít nhất 2 lần vào hồi 8h30' và 16h00' hàng ngày.

- Tiếp tục xây dựng Website của trường, đầu tư về nội dung, kinh phí để trang website của trường hoạt động thường xuyên, hỗ trợ có hiệu quả công tác dạy học và quản lý nhà trường (Thông tư 06/2010/TT-BGD&ĐT ngày 26/02/2010).

3. Triển khai xây dựng Bài giảng E-learning

Tham gia tích cực cuộc thi "*Thiết kế bài giảng điện tử*" do Bộ GD&ĐT tổ chức. bao gồm: Bài giảng e-Learning và video bài giảng. Tích cực triển khai trong giáo viên để xây dựng các sản phẩm được tạo ra bằng các phần mềm công cụ E-Learning theo chuẩn quốc tế SORM, các bài giảng được thiết kế và ghi hình dưới dạng video. Xây dựng thư viện học liệu điện tử mở: huy động các giáo viên tham gia đóng góp các bài trình chiếu, bài giảng điện tử

4. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương pháp dạy học

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong nhà trường nhằm đổi mới phương pháp dạy học. Giáo viên các bộ môn chủ động tự soạn và tự chọn tài liệu và phần mềm (mã nguồn mở) để giảng dạy ứng dụng CNTT (theo Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 1/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ) nhằm tăng cường hiệu quả dạy học qua các phương tiện nghe nhìn, kích thích sự sáng tạo độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong phong trào "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực" bằng cách làm phong phú: Tổ chức cho HS tự thu thập tài liệu quay phim, chụp ảnh các di tích lịch sử, các danh nhân ở địa phương ... để đưa lên website của nhà trường; Tổ chức cho học sinh tham gia xây dựng các bài thuyết trình lịch sử, địa lý, ... tùy theo điều kiện của trường.

VIII. Hoạt động nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm

1. Phát động phong trào.

2. Xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học và viết sáng kiến kinh nghiệm

Quy định về mục đích, thời gian, nội dung hoạt động, thực hiện. Là một nội dung thi đua của cá nhân và nhà trường, quyền lợi của người viết và đạt kết quả sáng kiến kinh nghiệm;

Phổ biến ứng dụng SKKN trong toàn trường, chia sẻ, phổ biến với các thành viên trong và ngoài trường.

3. Tổ chức thực hiện:

- Thành lập ban chỉ đạo; Hội đồng sáng kiến, tổ chức đăng ký đề tài SKKN.

- Cán bộ quản lý, viết về vấn đề quản lý công việc của cá nhân. Giáo viên viết về những công việc của giáo viên như: Phương pháp giảng dạy của các bộ môn, cải tiến nội dung các môn học, công tác chủ nhiệm lớp. Bộ phận nhân viên bảo vệ, kế toán, hành chính, thư viện, y tế, thiết bị đồ dùng giảng dạy,... viết về những ý tưởng cải tiến công việc của bản thân.

4. Chỉ đạo thực hiện

- Phổ biến mẫu SKKN, yêu cầu về cấu trúc, yêu cầu về nội dung, yêu cầu về hình thức phong chữ căn lề, biện pháp thực hiện.

- Ban chỉ đạo giúp đỡ mọi người về những yêu cầu của bản SKKN, bổ sung, sửa chữa, chấm điểm, chuyển lên hội đồng các cấp tiếp tục các bước sau.

5. Kiểm tra đánh giá kết quả viết SKKN

- Hội đồng khoa học quyết định đánh giá theo quy định quyết định gửi đi dự thi hay để lưu trữ tại trường.

6. Tổng kết

Triển khai tổ chức phổ biến ứng dụng SKKN để mọi người học tập.

7. Định hướng nghiên cứu các đề tài SKKN

Sáng kiến về công tác quản lý các mặt hoạt động của nhà trường, bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên về xây dựng, tổ chức hoạt động của các phòng chức năng, thiết bị, thư viện; Sáng kiến

về triển khai thực hiện dạy theo chương trình, SGK; Sáng kiến về tổ chức 2 buổi/ngày, bán trú, nội dung phương pháp tổ chức quản lý hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp,...; về cải tiến nội dung bài giảng, phương pháp bộ môn, phương pháp kiểm tra đánh giá, cho điểm, phù hợp yêu cầu đổi mới và phát triển xã hội; về ứng dụng thành tựu KH tiên tiến và CNTT trong hoạt động quản lý, giảng dạy và giáo dục; Đồ dùng dạy học tự làm, có bản thuyết minh và ứng dụng thực tế hiệu quả, đạt giải ở các hội thi được đánh giá như một SKKN.

E. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ TRONG NĂM HỌC 2025 – 2026:

1. Danh hiệu thi đua của nhà trường:

- Cờ thi đua UBND Thành phố
- Tập thể Lao động Xuất sắc cấp Thành phố
- Trường tiên tiến về TĐTT cấp Thành phố.
- Tập thể lao động tiên tiến
- Thư viện Tiên tiến cấp Thành phố.
- Công đoàn cơ sở vững mạnh.
- Liên đội xuất sắc cấp Thành phố

2. 15 tiêu chí thi đua: Có phụ lục kèm theo

3. Các chỉ tiêu đối với giáo viên:

- * Chiến sĩ thi đua: Phần đầu 15 đ/c đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở
- * GV dạy giỏi cấp trường: 55/55 đ/c
- * Lao động tiên tiến: 100%

*Sáng kiến kinh nghiệm: 100% CB-GV phần đầu đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở có sáng kiến kinh nghiệm được xếp loại Đạt cấp trường.

4. Các chỉ tiêu đối với học sinh:

4.1. Chỉ tiêu Hoàn thành chương trình lớp học:

Tổng số HS được đánh giá: 1959 học sinh

| Khối | Số số | Hoàn thành | | Chưa hoàn thành | |
|------|-------|------------|-----|-----------------|---|
| | | Số lượng | % | Số lượng | % |
| 1 | 405 | 405 | 100 | 0 | 0 |
| 2 | 365 | 365 | 100 | 0 | 0 |
| 3 | 385 | 385 | 100 | 0 | 0 |

| | | | | | |
|-------------|-------------|-------------|-----|---|---|
| 4 | 281 | 281 | 100 | 0 | 0 |
| 5 | 327 | 327 | 100 | 0 | 0 |
| Tổng | 1763 | 1763 | 100 | 0 | 0 |

Hoàn thành chương trình bậc tiểu học 327/327 đạt tỉ lệ 100%.

Lớp tiên tiến: 41/41 lớp - đạt tỉ lệ 100%; đăng kí TTXS: 26/41 lớp

Không có HS vi phạm các tệ nạn xã hội và không có sự việc lớn xảy ra.

2.2. Chỉ tiêu xếp loại đánh giá về kiến thức, kỹ năng:

100% HS được đánh giá HT và hoàn thành tốt chương trình các môn học.

2.3. Chỉ tiêu xếp loại mức độ hoàn thành và phát triển NL và PC:

100% HS được đánh giá năng lực và phẩm chất ở mức Đ và hoàn thành T.

2.4. Chỉ tiêu vở sạch chữ đẹp:

| Khối | Sĩ số | Tỷ lệ vở xếp loại Đạt và Chưa đạt | |
|---------------|--------------|--|---------------------|
| | | Đạt (%) | Chưa đạt (%) |
| 1 | 405 | 98 | 2 |
| 2 | 365 | 98 | 2 |
| 3 | 385 | 96 | 4 |
| 4 | 281 | 95 | 5 |
| 5 | 327 | 94 | 6 |
| Trường | 1763 | 481 | 19 |

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Triển khai thực hiện: Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch dự thảo, tổng hợp ý kiến đóng góp của liên tịch, tổ nhóm chuyên môn, các đoàn thể cho bản dự thảo kế hoạch năm học, từ đó xây dựng kế hoạch chính thức.

Sau khi Phòng giáo dục xét duyệt, hiệu trưởng nhà trường triển khai đến toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên tại hội nghị cán bộ viên chức.

2. Thời gian thực hiện: Từ 5/9/2025 đến 31/8/2026.

3. Chỉ đạo thực hiện:

- Hiệu trưởng phân công chi tiết nhiệm vụ trách nhiệm cho từng vị trí công tác trong nhà trường; phân công trách nhiệm cho từng thành viên trong các tổ công tác của nhà trường để có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng trong việc triển khai thực hiện kế hoạch (có quyết định phân công đính kèm).

- Thực hiện kế hoạch bám sát theo lịch công tác tháng (có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và các nhiệm vụ đột xuất được giao).

KẾT LUẬN

Trên đây là toàn bộ kế hoạch của nhà trường, những nội dung được xây dựng căn cứ vào các văn bản của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng VH-XH và các ngành có liên quan. Hàng tháng căn cứ vào nhiệm vụ và yêu cầu thực tế, nhà trường xây dựng, bổ sung nội dung, chỉ tiêu và các biện pháp để đạt được mục tiêu, kế hoạch của nhà trường.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Phòng GD (để b/c);
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Ngọc Huệ

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG VH – XH PHƯỜNG ĐÔNG ĐÀ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

15 TIÊU CHÍ ĐĂNG KÍ THI ĐUA
NĂM HỌC 2025 -2026

(Kèm theo kế hoạch số 02/KH-THTT ngày 12/9/2025 của trường TH Thái Thịnh)

| Tiêu chí | Nội dung | Xếp loại |
|-----------------|---|-----------------|
| TC 1 | Công tác TS đầu cấp | Tốt |
| TC 2 | Công tác PCGD | Tốt |
| TC 3 | Hoạt động dạy học | Tốt |
| TC 4 | Hoạt động giáo dục đạo đức, NGCK | Tốt |
| TC 5 | Công tác TCCB, bồi dưỡng và PT đội ngũ | Tốt |
| TC 6 | Cơ sở vật chất - Trường chuẩn QG | Tốt |
| TC 7 | Đồ dùng dạy học - Thư viện - Ứng dụng CNTT | Tốt |
| TC 8 | Công tác Y tế - Chữ thập đỏ | Tốt |
| TC 9 | Công tác kiểm tra nội bộ, công khai | Tốt |
| TC 10 | Công tác tài chính | Tốt |
| TC 11 | Công tác quản lý, chỉ đạo | Tốt |
| TC 12 | Công tác Đoàn thể | Tốt |
| TC 13 | Công tác truyền thông | Tốt |
| TC 14 | Công tác thông tin, báo cáo | Tốt |
| TC 15 | Công tác thi đua, khen thưởng | Tốt |

UBND PHƯỜNG ĐÔNG ĐA
TRƯỜNG TIỂU HỌC THÁI THỊNH
Số: .../QĐ – THPT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đông Đa, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng
Năm học 2025 -2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC THÁI THỊNH

Căn cứ vào Điều lệ trường tiểu học theo Quyết định số 22/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 11/07/2000;

Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

Công văn số 52/VHXH ngày 11/9/2025 của Phòng Văn hóa – Xã hội về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với cấp Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở;

Xét đề nghị của phụ trách các tổ chuyên môn và năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phân công nhiệm vụ công tác cho các cán bộ - giáo viên - nhân viên của nhà trường năm học 2025 – 2026; Kiện toàn Ban chỉ đạo các hoạt động của nhà trường (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong hội đồng sư phạm nhà trường căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể được phân công có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động và thực hiện kế hoạch cho phù hợp với nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) có tên tại điều 1 căn cứ quyết định thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo)
- Như điều 1 (để thực hiện);
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Ngọc Huệ

DANH SÁCH CÁC TỔ CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2025 – 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: .../QĐ-THTT ngày 12/09/2025)

1. TỔ CHUYÊN MÔN K1:

| STT | Họ và tên | Nhiệm vụ được phân công | Ghi chú |
|-----|----------------------|-------------------------|-----------|
| 1. | Nguyễn Thị Hậu | GVCN lớp 1A | |
| 2. | Phạm Thị Hồng Sơn | GVCN lớp 1B | |
| 3. | Hồ Mỹ Hạnh | GVCN lớp 1C | |
| 4. | Hồ Thị Thanh An | GVCN lớp 1D | Tổ phó CM |
| 5. | Nguyễn Thu Huyền | GVCN lớp 1E | KTCM |
| 6. | Hoàng Thị Hồng Tâm | GVCN lớp 1G | |
| 7. | Nghiêm Thị Thu Hương | GVCN lớp 1H | |
| 8. | Nguyễn Thu Thủy | GVCN lớp 1K | |
| 9. | Trần Hải Oanh | GVCN lớp 1N | |

2. TỔ CHUYÊN MÔN K2:

| STT | Họ và tên | Nhiệm vụ được phân công | Ghi chú |
|-----|---------------------|-------------------------|-----------|
| 1 | Ngô Thị Nhung | GVCN lớp 2A | |
| 2 | Đinh Linh Chi | GVCN lớp 2B | |
| 3 | Vũ Thị Huệ | GVCN lớp 2C | |
| 4 | Đặng Bích Ngọc | GVCN lớp 2C | |
| 5 | Bùi Thị Bích Nguyệt | GVCN lớp 2D | |
| 6 | Tạ Thị Kim Dung | GVCN lớp 2E | |
| 7 | Bùi Thị Tuyết Lan | GVCN lớp 2G | KTCM |
| 8 | Nguyễn Minh Trang | GVCN lớp 2H | Tổ phó CM |
| 9 | Lê Thị Thúy Hạnh | GVCN lớp 2K | |
| 10 | Phạm Bích Diệp | GVCN lớp 2N | |

3. TỔ CHUYÊN MÔN K3:

| STT | Họ và tên | Nhiệm vụ được phân công | Ghi chú |
|-----|------------------|-------------------------|---------|
| 1 | Nguyễn Hồng Liên | Phó hiệu trưởng | |
| 2 | Bùi Thị Nguyệt | GVCN lớp 3A | |
| 3 | Đỗ Thị Lan | GVCN lớp 3B | |
| 4 | Đỗ Thị Loan | GVCN lớp 3C | |

| | | | |
|----|----------------------|-------------|-----------|
| 5 | Đông Trần Phương | GVCN lớp 3D | KTCM |
| 6 | Trần Thị Thu Hiền | GVCN lớp 3E | Tổ phó CM |
| 7 | Vũ Thị Cẩm Tú | GVCN lớp 3G | |
| 8 | Trần Minh Trang | GVCN lớp 3H | |
| 9 | Bùi Lệ Quyên | GVCN lớp 3K | |
| 10 | Phạm Thị Dương Thanh | GVCN lớp 3N | |
| 11 | Nguyễn Thị Hải | GV cơ bản | |

4. TỔ CHUYÊN MÔN K4:

| STT | Họ và tên | Nhiệm vụ được phân công | Ghi chú |
|-----|----------------------|-------------------------|-----------|
| 1 | Phan Hương Giang | Phó hiệu trưởng | |
| 2 | Nguyễn Thị Hồng Vân | GVCN lớp 4A | |
| 3 | Trần Chi Mai | GVCN lớp 4B | KTCM |
| 4 | Nguyễn Thu Thủy | GVCN lớp 4C | |
| 5 | Nguyễn Thị Kim Thanh | GVCN lớp 4D | |
| 6 | Trần Minh Hòa | GVCN lớp 4E | |
| 7 | Nguyễn Thị Đức Liên | GVCN lớp 4G | Tổ phó CM |
| 8 | Nguyễn Thị Ngọc Hân | GVCN lớp 4H | |

5. TỔ CHUYÊN MÔN K5:

| STT | Họ và tên | Nhiệm vụ được phân công | Ghi chú |
|-----|--------------------|-------------------------|-----------|
| 1 | Đỗ Ngọc Huệ | Hiệu trưởng | |
| 2 | Tạ Lê Huyền Anh | GVCN lớp 5A | |
| 3 | Phạm Thị Ngọc Bích | GVCN lớp 5B | |
| 4 | Trần Hồng Thúy | GVCN lớp 5C | |
| 5 | Lê Thị Thanh Hương | GVCN lớp 5D | Tổ phó CM |
| 6 | Dương Thu Hương | GVCN lớp 5E | KTCM |
| 7 | Chữ Thị Phương | GVCN lớp 5G | |
| 8 | Cao Anh Tùng | GVCN lớp 5H | |

6. TỔ CHUYÊN BIỆT:

| STT | Họ và tên | Nhiệm vụ được phân công | Ghi chú |
|-----|----------------------|-------------------------|-------------|
| 1 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh | GV Thể dục | |
| 2 | Lê Thị Thủy | GV Thể dục | |
| 3 | Nguyễn Văn Kiên | GV Thể dục | Nhóm trưởng |
| 4 | Nguyễn Thị Nhung | GV Mĩ thuật | |

| | | | |
|----|--------------------|--------------|-------------|
| 5 | Lê Thị Thu Huyền | GV Mĩ thuật | Nhóm trưởng |
| 6 | Hoàng Phương Dung | GV Âm nhạc | KTCM |
| 7 | Nguyễn Thị Thu | GV Âm nhạc | |
| 8 | Nguyễn Thị Thu Vân | GV Tiếng Anh | Nhóm trưởng |
| 9 | Vũ Thị Hợp | GV Tiếng Anh | Tổ phó CM |
| 10 | Nguyễn Hằng Minh | GV tin học | |

7. TỔ VĂN PHÒNG:

| STT | Họ và tên | Nhiệm vụ được phân công | Ghi chú |
|-----|--------------------|-------------------------|-----------|
| 1 | Nguyễn Thị Thảo | Kế toán | Tổ Trưởng |
| 2 | Nguyễn Thúy Phượng | NV Văn thư + Thủ quỹ | |
| 3 | Lê Hoàng Yến | NV Thư Viện | |
| 4 | Nguyễn Thanh Hòa | NV Y tế | |
| 5 | Nguyễn Thị Hồng | TPT | |
| 6 | Đào Minh Dân | Bảo vệ | |
| 7 | Vy Văn Sỹ | Bảo vệ | |
| 8 | Nguyễn Văn Thủy | Bảo vệ | |
| 9 | Phạm Quang Hưng | Bảo vệ | |



Đỗ Ngọc Huệ

DANH SÁCH

PHÂN CÔNG CÔNG TÁC CÁN BỘ - GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số: .../QĐ-THTT ngày 12/09/2025)

I. BAN GIÁM HIỆU

* *Hiệu trưởng:*

- Phụ trách công tác nhân sự, tài chính, cơ sở vật chất.
- Công tác tư tưởng chính trị.
- Hoạt động giáo dục đạo đức và ngoài giờ lên lớp.
- Phụ trách hoạt động Ban đại diện CMHS; các đoàn thể; thi đua toàn diện giáo viên; nhân viên văn phòng;

* *Phó Hiệu trưởng:*

- Phụ trách hoạt động Dạy và Học.
- Phụ trách khối 1, 2, 4, 5.
- Phụ trách khối 3, CB&TC, VP.
- Phụ trách hoạt động Văn – Thể - Mỹ, Lao động kỹ thuật – hướng nghiệp dạy nghề phổ thông, công tác Đoàn Đội, công tác cơ sở vật chất.
- Phụ trách công tác y tế, bán trú, thư viện, đồ dùng.

* *Thư ký hội đồng:* Hoàng Phương Dung

II. TỔNG PHỤ TRÁCH: Nguyễn Thị Hồng

III. CÁC KHỐI TRƯỞNG CHUYÊN MÔN:

- | | |
|-------------------------|--------------------------|
| - Đ/c Nguyễn Thu Huyền | - TTCM khối 1 |
| - Đ/c Bùi Thị Tuyết Lan | - TTCM khối 2 |
| - Đ/c Đồng Trần Phương | - TTCM khối 3 |
| - Đ/c Trần Chi Mai | - TTCM khối 4 |
| - Đ/c Dương Thu Hương | - TTCM khối 5 |
| - Đ/c Hoàng Phương Dung | - TTCM tổ CB&TC |
| - Đ/c Nguyễn Thị Thảo | - Tổ trưởng tổ Văn phòng |

IV. GIÁO VIÊN – NHÂN VIÊN

- Giáo viên (Có danh sách đính kèm)

- Nhân viên phụ trách:

| | |
|----------------|------------------------------|
| Phòng Thư viện | Trần Hoàng Yến |
| Phòng Y tế | Nguyễn Thanh Hòa |
| Phòng ĐDDH | Nguyễn Thị Thu Nguyệt |
| Phòng Kế toán | Nguyễn Thị Thảo - Kế toán |
| | Nguyễn Thúy Phương - Thủ quỹ |
| Văn thư | Nguyễn Thúy Phương |

- Lao công, bảo vệ:

- Lao công

Nguyễn Thị Lan
Nguyễn Thị Ngọc Oanh
Vũ Thị Giáng Hương
Vũ Thị Đào Nguyên
Nguyễn Thị Tú
Nguyễn Thị Quyên

- Bảo vệ

Đào Minh Dân
Vy Văn Sỹ
Lại Cương Kiên
Nguyễn Văn Thủy

DANH SÁCH

PHÂN BAN CHỈ ĐẠO CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: .../QĐ-THTT ngày 12/09/2025)

1. Ban kiểm tra nề nếp, khung cảnh sư phạm:

- Trưởng ban : Đ/c Đỗ Ngọc Huệ - Hiệu trưởng
- Phó ban : Đ/c Phan Hương Giang - Phó Hiệu trưởng
- Phó ban : Đ/c Nguyễn Hồng Liên - Phó Hiệu trưởng
- Thường trực: Đ/c Nguyễn Thị Hồng - Tổng phụ trách
- Ủy viên:
- Đ/c Nguyễn Thu Huyền - TTCM khối 1
- Đ/c Bùi Thị Tuyết Lan - TTCM khối 2
- Đ/c Đồng Trần Phương - TTCM khối 3
- Đ/c Trần Chi Mai - TTCM khối 4
- Đ/c Dương Thu Hương - TTCM khối 5
- Đ/c Hoàng Phương Dung - TTCM tổ CB&TC

2. Ban Thiếu niên - Nhi đồng:

- *Trưởng ban:* Đ/c Đỗ Ngọc Huệ - Hiệu trưởng
- *Phó ban:* Đ/c Nguyễn Hồng Liên - Phó Hiệu trưởng
Đ/c Nguyễn Thị Hồng - Tổng phụ trách
- Ủy viên:
- Đ/c Hoàng Phương Dung - Bí thư Chi đoàn
- Đ/c Nguyễn Thu Huyền - TTCM khối 1
- Đ/c Bùi Thị Tuyết Lan - TTCM khối 2
- Đ/c Đồng Trần Phương - TTCM khối 3
- Đ/c Trần Chi Mai - TTCM khối 4
- Đ/c Dương Thu Hương - TTCM khối 5

3. Ban ATGT+ TNTT+PCMTTNXH+VSATTP + PCCN

- *Trưởng ban:* Đ/c Đỗ Ngọc Huệ - Hiệu trưởng
- *Phó ban:* Đ/c Nguyễn Hồng Liên - Phó Hiệu trưởng
Đ/c Nguyễn Thị Hồng - Tổng phụ trách
- Ủy viên:
- Đ/c Nguyễn Thu Huyền - TTCM khối 1
- Đ/c Bùi Thị Tuyết Lan - TTCM khối 2
- Đ/c Đồng Trần Phương - TTCM khối 3
- Đ/c Trần Chi Mai - TTCM khối 4
- Đ/c Dương Thu Hương - TTCM khối 5
- Đ/c Nguyễn Thanh Hòa - Y tế
- Đ/c Đào Minh Dân - Đại diện Tổ bảo vệ
- Các đ/c tổ lao công.

4. Ban thiết bị, đồ dùng dạy học:

- Trưởng ban: Đ/c Đỗ Ngọc Huệ - Hiệu trưởng
- Phó ban: Đ/c Phan Hương Giang - Phó Hiệu trưởng
- Ủy viên:
- Đ/c Nguyễn Thu Huyền - TTCM khối 1
- Đ/c Bùi Thị Tuyết Lan - TTCM khối 2
- Đ/c Đồng Trần Phương - TTCM khối 3
- Đ/c Trần Chi Mai - TTCM khối 4
- Đ/c Dương Thu Hương - TTCM khối 5
- Đ/c Hoàng Phương Dung - TTCM tổ CB&TC
- Đ/c Nguyễn Thị Thu Nguyệt - Phụ trách phòng ĐDDH
- Đ/c Nguyễn Thị Thảo - Kế toán

5. Ban tài chính, cơ sở vật chất:

- Trưởng ban: Đ/c Đỗ Ngọc Huệ - Hiệu trưởng
- Phó ban: Đ/c Phan Hương Giang - Phó Hiệu trưởng
- Phó ban: Đ/c Nguyễn Hồng Liên - Phó Hiệu trưởng
- Ủy viên:
- Đ/c Nguyễn Thị Thảo - Kế toán
- Đ/c Nguyễn Thúy Phượng - Thủ quỹ
- Đ/c Trần Thị Thu Hiền - Chủ tịch công đoàn
- Đ/c Hồ Thị Thanh An - Trưởng ban TTND – TT tài chính

6. Ban Thi đua - Khen thưởng - Kỷ luật:

- Trưởng ban: Đ/c Đỗ Ngọc Huệ - Hiệu trưởng
- Phó ban:
- Đ/c Trần Thị Thu Hiền - Chủ tịch Công đoàn
- Đ/c Phan Hương Giang - Phó Hiệu trưởng
- Đ/c Nguyễn Hồng Liên - Phó Hiệu trưởng
- Ủy viên:
- Đ/c Nguyễn Thu Huyền - TTCM khối 1
- Đ/c Bùi Thị Tuyết Lan - TTCM khối 2
- Đ/c Đồng Trần Phương - TTCM khối 3
- Đ/c Trần Chi Mai - TTCM khối 4
- Đ/c Dương Thu Hương - TTCM khối 5
- Đ/c Hoàng Phương Dung - TTCM tổ CB&TC
- Đ/c Nguyễn Thị Thảo - Kế toán
- Đ/c Hồ Thị Thanh An - Thanh tra ND

7. Tổ Tham vấn học đường:

- Trưởng ban: Đ/c Đỗ Ngọc Huệ - Hiệu trưởng

- Phó ban: Đ/c Phan Hương Giang - Phó Hiệu trưởng
- Phó ban: Đ/c Nguyễn Hồng Liên - Phó Hiệu trưởng
- Ủy viên:
 - Đ/c Nguyễn Thị Hồng - Tổng phụ trách
 - Đ/c Nguyễn Thu Huyền - TTCM khối 1
 - Đ/c Bùi Thị Tuyết Lan - TTCM khối 2
 - Đ/c Đồng Trần Phương - TTCM khối 3
 - Đ/c Trần Chi Mai - TTCM khối 4
 - Đ/c Dương Thu Hương - TTCM khối 5
 - Đ/c Hoàng Phương Dung - BTCĐ - Tổ trưởng tổ CB&TC
 - Đ/c Nguyễn Thanh Hòa - NV Y tế

8. Bộ phận thu tiền:

- Thủ quỹ: Đ/c Nguyễn Thúy Phượng

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG
Năm học 2025 – 2026

| Tháng | Nội dung | Phân công | Điều chỉnh | Kết quả |
|-------|---|---|------------|---------|
| 8 | <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai Hướng dẫn nhiệm vụ năm học. - Dự tập huấn dạy học các môn khối 5 theo CT GDPT 2018. - Chuẩn bị các điều kiện phục vụ khai giảng và thực hiện nhiệm vụ dạy học năm học mới. - Tổ chức Lễ đón HS lớp 1 - Chuẩn bị CSVC, thiết bị dạy học cho các khu lớp học và khu hiệu bộ. - Hoàn thành số liệu hệ thống cơ sở dữ liệu. - Đăng kí mô hình quản lý năm học 2025 -2026. - Tham dự thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt – việc tốt | <ul style="list-style-type: none"> - BGH - BGH, GV - BGH, GV - BGH, GVK1 - BGH, GV - BGH, PH - BGH - GV khối 5 | | |
| 9 | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng dự thảo các KH hoạt động của trường. - Tổ chức tốt Lễ Khai giảng năm học mới và chương trình Trung thu cho HS - Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, cam kết trách nhiệm giữa nhà trường & CD - Lên lịch tập trung đầu giờ, đánh giá nề nếp ra vào lớp và giảng dạy. - KT Công tác dạy thêm - học thêm - Hội nghị duyệt kế hoạch cấp Tiểu học của Phòng GD - Phát động ủng hộ từ thiện - Hưởng ứng phát động “Tháng An toàn giao thông”; truyền thông đội mũ bảo hiểm - Tổ chức dạy tài liệu ATGT, giáo dục địa phương - Hoàn thành báo cáo đầu năm trên | <ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV - BGH, GV, HS - BGH, Kế toán, CD - BGH, GV -BGH, Ban TT - BGH - BGH, TPT, GV - BGH, TPT, GV - BGH, GV - VP | | |

| | | | | |
|-----------|---|--|--|--|
| | <p>CSDL trước 29/9/2025</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cân, đo chiều cao, đo huyết áp cho học sinh các lớp - Tham dự thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt – việc tốt | <ul style="list-style-type: none"> - NV Y tế, GV - GV khối 4 | | |
| 10 | <ul style="list-style-type: none"> - Họp BDD CMHS, PHHS toàn trường - Dự và triển khai CD cấp quận. - Tổ chức Hội nghị CB-VC. - Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục. - Tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua chào mừng kỉ niệm Giải phòng Thủ đô và thành lập ngành GDĐT. - Thực hiện giảng dạy bộ tài liệu GD nếp sông thanh lịch văn minh - Phát động hội thi GV dạy giỏi và triển khai các CD cấp trường - Dự giờ Hội giảng - Hoàn thành biên bản kiểm tra Thư viện và đăng kí danh hiệu Thư viện - Hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời, dự các CD cấp quận. - Phát động: Ngày hội Sách và ủng hộ đồng bào lũ lụt. - Xây dựng và thực hiện kế hoạch KTNB. - Nộp các Kế hoạch và đăng kí chỉ tiêu thi đua đầu năm. - Tổ chức tham quan ngoại khóa cho học sinh - Tuyên truyền phòng chống dịch sốt xuất huyết. - Tham dự thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt – việc tốt | <ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV -BGH, GV - BGH, CD - BGH - BGH, Chi đoàn, TPT, GV - BGH, GV - BGH, GV - BGH, GV - BGH, NV TV - BGH, GV - BGH, GV - BCĐ KTNB - BGH, VP - BGH, GV, HS - NV Y tế - GV khối 3 | | |
| | <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự các CD cấp Quận và triển khai các CD cấp trường. - Tổ chức kỉ niệm ngày 20/11. - Tổng kết Hội thi GV dạy giỏi nhân | <ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV - BGH, GD - BGH, CD | | |

| | | | | |
|------------------|---|---|--|--|
| <p>11</p> | <p>ngày 20/11, sơ kết thi đua đợt 1, chọn GV tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp quận.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra GK1 môn T-TV khối 4,5 - Thực hiện kế hoạch KTNB. - Dự giờ thăm lớp GV, thanh kiểm tra HĐSP và giảng dạy cấp quận và trường lần 1. - Tổ chức các cuộc thi theo phát động: IOE, Toán TIMO... - Thực hiện công tác nêu gương cho Thư viện mở, tuyên dương tại giờ SH dưới cờ - Tổ chức thi Bóng đá, Bóng rổ khối 3, 4, 5; trò chơi vận động khối 1, 2 - Tập huấn Đội viên mới khối 4, 5 - Rà soát, nhập số liệu vào hệ thống phần mềm PCGD; Chuẩn bị hồ sơ công tác PCGD, đơn vị học tập đón đoàn kiểm tra công nhận. - Tham dự thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt – việc tốt | <ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV - Ban KTNB - BGH, GV -BGH, GV, HS - BGH, Thư viện, TPT, GV, HS - BGH, GV - BGH, TPT, GV, HS - BGH, VP - GV khối 4 | | |
| <p>12</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự tập huấn các chuyên đề cho cán bộ quản lý. - Triển khai thi vẽ tranh “Chiếc ô tô mơ ước”. - Triển khai phát động tháng cao điểm về phòng chống ADIS; “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ” - Kiểm kê tài sản các lớp, các phòng ban cuối năm 2025. - Kiểm tra nề nếp dạy-học các lớp. - Tổ chức ôn tập CKI và KTCKI cho học sinh. - Thực hiện kế hoạch KTNB. - Nhập thống kê số liệu, các nội dung thi đua HKI - Tổ chức các hoạt động giáo dục HS kỉ niệm ngày 22/12 | <ul style="list-style-type: none"> - BGH -BGH, TPT, GV -BGH, TPT, GV - Công đoàn, Th/tra, GV -BGH, GV GVCB -Ban KTNB -BGH, KTCM, GV, NV - BGH, TPT, | | |

| | | | | |
|----------|--|--|--|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt – việc tốt | <p>GV</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV khối 1 | | |
| 1 | <ul style="list-style-type: none"> - Họp HĐTD xét thi đua kì 1 và t/c Lễ sơ kết HKI - Tham dự Hội nghị sơ kết Học kì I và triển khai nhiệm vụ Học kì II. - Hoàn thiện nhập báo cáo vào phần mềm. BGH kiểm tra việc cập nhật kết quả. - Kiểm tra nề nếp dạy-học các lớp. - Phát động thi ảnh “Khoảnh khắc yêu thương” lần thứ 11 - Giới thiệu sách theo chủ đề - Sơ kết công tác CMHS trong HK1, tổng kết ý kiến đóng góp công tác GD của nhà trường và các lớp từ CMHS. - Triển khai phong trào các phong trào thi đua - Tham dự thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt – việc tốt - Thực hiện kế hoạch KTNB. - Hoàn thiện kiểm kê CSVC, sửa chữa trường năm 2025. - Xây dựng kế hoạch đơn vị học tập năm 2026 - Tham dự thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt – việc tốt - Tổ chức nghỉ Tết Nguyên đán | <ul style="list-style-type: none"> -BGH, GV, NV+CMHS -BGH, Công đoàn -GV, VP -BGH -BGH, GV - Thư viện - BGH - BGH, Công đoàn - GV Khối 2 - Ban KTNB - BGH, Tài vụ - BGH - GV tổ CB - BGH,GV,NV | | |
| 2 | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện kế hoạch và thời khóa biểu, đảm bảo về nề nếp sau Tết. - Kiểm tra nề nếp dạy-học các lớp. - Tham dự các hoạt động Tết trồng cây, dự Lễ phát động Tết trồng cây của quận. - Tiếp tục thi ảnh “Khoảnh khắc yêu thương” lần thứ 11. - Triển khai viết SKKN năm học | <ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV -BGH, TPT -BGH, CD, TPT, GV - BGH, GV, CMHS, HS | | |

| | | | | |
|----------|--|--|--|--|
| | <p>2025- 2026.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tập huấn chuyên đề - Tham dự thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt – việc tốt - Thực hiện kế hoạch KTNB. - Đón đoàn sinh viên thực tập | <ul style="list-style-type: none"> -BGH, KTCM - BGH, GV - Tổ VP - Ban KTNB -BGH, GV | | |
| 3 | <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị hồ sơ đón đoàn KT thư thư viện cấp quận - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 8/3, 26/3: thi đấu bóng rổ K3, 4, 5; trò chơi liên hoàn K1, 2 - Kiểm tra nề nếp dạy-học các lớp. - Xây dựng kế hoạch ôn tập kiểm tra lấy điểm, nhận xét các môn HK2. - Thực hiện kế hoạch KTNB. - Giới thiệu sách chủ đề “Mẹ và cô” - Kết nạp Đội khối 3 tại CV văn hóa Gò Đống Đa. - Hoàn thành hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” - Kiểm tra GK2 môn Toán-TV khối 4, 5. - Nộp SKKN, tổ chức đánh giá phân loại, tổng kết công tác SKKN. - KT hoạt động SP của GV lần 2 - Tổ chức tham quan ngoại khóa HKII cho học sinh - Tham dự thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt – việc tốt - Tổ chức Ngày hội Mỹ thuật. - Nộp hồ sơ đề nghị công nhận mức độ chuyển đổi số | <ul style="list-style-type: none"> -BGH, Thư viện -BGH, TPT -BGH, TPT -BGH, GV -Ban KTNB - Thư viện -BGH, GV, TPT -BGH, GV, VP - BGH, GV - BGH, GV, VP -BGH, -BGH, GV - GV khối 3,5 - BGH, GV - BGH | | |
| 4 | <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập chuẩn bị kiểm tra CK2 - Kiểm tra HĐSP của GV lần 2. - Quyết toán tài chính quý I/2026. - Thực hiện kế hoạch KTNB. - Tham dự thi viết về gương điển | <ul style="list-style-type: none"> -BGH, GV -BGH -Kế toán -Ban KTNB - GV Khối | | |

| | | | | |
|------------------|--|---|--|--|
| | <p>hình tiên tiến, người tốt – việc tốt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai các hoạt động Đội theo chủ điểm; tiếp tục triển khai ghi chép sổ sách Đội. - Chuẩn bị các điều kiện triển khai chính thức Học bạ số - Đón đoàn kiểm tra Thư viện cấp TP. - Đón đoàn KT chuyên môn và các hoạt động giáo dục | <p>VTM</p> <ul style="list-style-type: none"> - TPT, GV - BGH, GV, VP - BGH, Thư viện - BGH, GV | | |
| 5 & 6 | <ul style="list-style-type: none"> - Đón các đoàn kiểm tra các hoạt động của nhà trường. - Tổ chức các hoạt động giáo dục kỉ niệm các ngày lễ 30/4, 1/5, 19/5 - Chuẩn bị hồ sơ đề nghị xét thi đua cấp TP và khen thưởng cao. - Chỉ đạo ôn tập cho HS và kiểm tra cuối năm học. - Tổ chức Lễ tổng kết năm học và Lễ ra trường cho HS lớp 5. - Tổ chức Ngày hội công nhận hoàn thành chương trình “Rèn luyện Đội viên”; “Cháu ngoan Bác Hồ” - Tổng kết năm học, đánh giá thi đua, đánh giá XL công chức, chuẩn GV, HT, HP. - Ban giao HS về sinh hoạt hè nơi cư trú. - Hoàn thành các BC cuối năm học. - Hoàn thành báo cáo cơ sở dữ liệu cuối năm - Phân công trực hè CB, GV, NV - Tổng kết, đánh giá kế hoạch KTNB. - Nộp báo cáo thí điểm giáo dục kỹ năng công dân số. | <ul style="list-style-type: none"> -BGH, Công đoàn - BGH, TPT, Chi đoàn -BGH, VP -BGH -BGH, TPT, GV, HS -TPT, HS -BGH, CD, liên tịch -BGH, VP -BGH, VP -BGH, VP -BGH -Ban KTNB - BGH | | |
| 7 | <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai hoạt động hè. - Đón đoàn kiểm tra hoạt động Hè 2026. - Triển khai CLB năng khiếu trong | <ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV - BGH, GV phụ trách - BGH, VP | | |

| | | | | |
|--------------------------|--|--------------------------------------|--|--|
| & 8 | hè. - Lên kế hoạch Tuyển sinh lớp 1 năm học 2026 - 2027. - Đón đoàn kiểm tra công tác tuyển sinh. - Tham dự Hội nghị hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 - Lên kế hoạch công tác chuẩn bị cho khai giảng năm học mới. | - BGH - BGH, CD - BGH - BGH | | |
|--------------------------|--|--------------------------------------|--|--|